



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 544 /DVKT-VP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

V/v công bố Nghị quyết cuộc
họp ĐHĐCĐ thường niên 2017.

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
2. Mã chứng khoán: **PVS**
3. Trụ sở chính : Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại : 08.3910 2828 Fax: 08.3910 2929
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đức Thủy
6. Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 28/4/2017, cuộc họp thường niên 2017 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã diễn ra thành công tốt đẹp. Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam xin gửi kèm Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2017 đến Quý cơ quan như tài liệu đính kèm.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ tài liệu: www.ptsc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TUỢ. TỔNG GIÁM ĐỐC
Người công bố thông tin

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Website: www.ptsc.com.vn;
- Lưu: VT, VP (NET).



Nguyễn Đức Thủy

BM.HD.PTSC.VP.01.14-15/7/2014

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên 2017 ngày 28/4/2017 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và Kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch năm 2017 của Tổng Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch năm 2017 như các tài liệu kèm theo.

Điều 2: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu như sau:

+ Doanh thu hợp nhất	:	13.000 tỷ VNĐ
+ Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế	:	700 tỷ VNĐ
+ Tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế	:	560 tỷ VNĐ
+ Tỷ lệ chia cổ tức	:	7%/vốn điều lệ
+ Kế hoạch đầu tư	:	1.126 tỷ VNĐ

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch tài chính năm 2017 theo đề xuất của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (tỷ VNĐ)
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2016		618,661
2.	Lợi nhuận còn lại năm 2015 chưa phân phối		317,306
3.	Lợi nhuận được phân phối (1+2)		935,967
3.1.	Cổ tức	17,00%	759,391
+	Cổ tức bằng tiền	10%	446,700
	- Cổ tức đã tạm ứng (*)	5,00%	223,350
	- Chia cổ tức còn lại	5,00%	223,350
+	Cổ tức bằng cổ phiếu	7,00%	312,690
3.2.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi/ Lợi nhuận sau thuế năm 2016 (trong đó Quỹ thưởng Ban điều hành Tổng công ty là 1%)	12,00%	74,239
3.3.	Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần lợi nhuận được phân phối còn lại	16,54%	102,337

(*) Cổ tức đã tạm ứng (5%) đã được Tổng công ty thực hiện theo Nghị quyết số 670/NQ-DVKT-HĐQT ngày 22/11/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty và Tổng công ty đã thực hiện chi trả cho các cổ đông từ ngày 29/12/2016.

2. Kế hoạch tài chính năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (tỷ VNĐ)
1	Vốn điều lệ		
+	Vốn điều lệ đầu năm		4.467,004
+	Vốn điều lệ cuối năm		5.896,446
+	Vốn điều lệ bình quân năm		5.181,725
2	Doanh thu:		
	+ Doanh thu hợp nhất		13.000,000
	+ Doanh thu Công ty mẹ		7.900,000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		700,000
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		420,000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		560,000
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		410,000

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (tỷ VNĐ)
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ		
	+ Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế /Vốn điều lệ	9,50%	
	+ Tỷ suất lợi nhuận Công ty mẹ sau thuế /Vốn điều lệ	6,95%	
6	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		410,000
	+ Cổ tức	7,00%	355,574
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi/Lợi nhuận được phân phối (trong đó Quỹ thưởng Ban điều hành Tổng công ty 1%)	12,00%	49,200
	+ Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần Lợi nhuận được phân phối còn lại	1,27%	5,226

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty.

Điều 8. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Tổng công ty như Tờ trình số 535/TTr-DVKT-HĐQT ngày 28/4/2017.

Điều 9. Thông qua về việc chuyển niêm yết toàn bộ cổ phiếu PVS từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sang Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh như Tờ trình số 536/TTr-DVKT-HĐQT ngày 28/4/2017.

Điều 10. Thông qua nội dung nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như Tờ trình số 537/TTr-DVKT-HĐQT ngày 28/4/2017.

Điều 11. Thông qua mức thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

- Thù lao cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Thành viên BKS kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Tiền lương, thu nhập của Thành viên HĐQT và Thành viên BKS chuyên trách: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và quy định của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các Nghị quyết khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Các Ban/Đơn vị Tổng công ty;
- www.ptsc.com.vn;
- Lưu VT, BTK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Thái Quốc Hiệp

Tài liệu kèm theo:

- Phụ lục 1: Báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị;
- Phụ lục 2: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Tổng Giám đốc;
- Phụ lục 3: Báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Ban Kiểm soát.



Số: 540 /BB-DVKT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Tên Doanh nghiệp	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
Địa chỉ	Lầu 5, PetroVietNam Tower, 01-05 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Giấy ĐKDN	Số 0100150577 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
Thời gian họp	Bắt đầu lúc: 8h30 ngày 28/4/2017 Kết thúc hồi: 12h15 ngày 28/4/2017
Địa điểm họp	Khách sạn Caravelle, số 19, Công trường Lam Sơn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đoàn chủ tịch Đại hội	Ông Thái Quốc Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Ông Phan Thanh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc - Thành viên Đoàn chủ tịch
Thư ký Đại hội	Ông Trần Việt Dũng – Trưởng ban Bà Trương Thị Lam Giang – Thành viên
Số cổ đông tham dự	291 cổ đông, đại diện cho 338.078.977 cổ phần chiếm 75,68% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (Danh sách cổ đông tham dự đính kèm Biên bản này)

I. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Tổ chức tiến hành đăng ký cổ đông tham dự cuộc họp.

Ông Đỗ Huy Thế - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông.

Đến thời điểm 08h45 ngày 28/4/2017, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp là 291 người, đại diện 338.078.977 cổ phần, chiếm 75,68% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Tổng công ty đủ điều kiện tiến hành.

II. Thủ tục khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Tân Vinh - Thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:
 - Ông Thái Quốc Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa
 - Ông Phan Thanh Tùng – Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc – Thành viên
 - Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc – Thành viên
2. Ban Thư ký Đại hội bao gồm:
 - Ông Trần Việt Dũng – Trưởng ban
 - Bà Trương Thị Lam Giang – Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký đại hội với tỷ lệ 100%

III. Nội dung diễn tiến Đại hội

1. Ông Thái Quốc Hiệp phát biểu khai mạc Đại hội.
2. Ông Nguyễn Văn Mậu trình bày Quy chế làm việc và Giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội bao gồm.
 - Ông Trần Ngọc Chương – Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự - Trưởng Ban
 - Ông Nguyễn Văn Minh – Văn phòng – Thành viên
 - Ông Ngô Quang Minh – Ban Tổ chức Nhân sự - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100%.

3. Ông Nguyễn Văn Mậu trình bày chương trình làm việc của Đại hội bao gồm:
 - a. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017;
 - b. Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch năm 2017;
 - c. Báo cáo kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017;
 - d. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017;
 - e. Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch tài chính năm 2017;
 - f. Tờ trình thông qua phương án tăng Vốn điều lệ;
 - g. Tờ trình thông qua chuyển sản niêm yết chứng khoán;
 - h. Tờ trình thông qua nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

- i. Tờ trình thông qua mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát năm 2017;

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua chương trình làm việc với tỷ lệ 100%.

4. Ông Thái Quốc Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty báo cáo Đại hội Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.
5. Ông Phan Thanh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty báo cáo Đại hội Kết quả SXKD năm 2016 và Kế hoạch năm 2017.
6. Bà Hồ Thị Oanh – Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty báo cáo Đại hội về Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.
7. Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017; Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch tài chính năm 2017; Tờ trình thông qua phương án tăng vốn Điều lệ; Tờ trình thông qua chuyển sản niêm yết chứng khoán.
8. Ông Trần Ngọc Chương – Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty trình bày Tờ trình thông qua nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Tờ trình thông qua mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2017.

Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, thách thức và các giải pháp trong năm 2017 do giá dầu duy trì ở mức thấp và cạnh tranh ngày càng gay gắt, các chỉ tiêu tài chính và phân chia lợi nhuận... Các thành viên Đoàn chủ tịch đã trả lời các câu hỏi liên quan đến những vấn đề trên một cách rõ ràng, thẳng thắn, đánh giá đầy đủ về tình hình và tiếp thu các ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông tham dự.

9. Ông Trần Ngọc Chương thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.
- Số phiếu phát ra: 338.078.977 phiếu, đại diện cho 338.078.977 cổ phần
 - Số phiếu thu về hợp lệ: 337.193.949 phiếu, đại diện cho 337.193.949 cổ phần
 - Số phiếu thu về không hợp lệ: 885.028 phiếu, tương ứng 885.028 cổ phần

IV. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau

1. Đối với nội dung: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.122.696	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,978869	%
- Số cổ phần Biểu quyết không:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	71.253	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,021131	%

Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,978869	%
2. Đối với nội dung: Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.109.196	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,974865	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	13.500	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,004004	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	71.253	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,021131	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,974865	%
3. Đối với nội dung: Báo cáo kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.123.196	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,979017	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	70.753	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,020983	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,979017	%
4. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.185.696	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,997552	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	8.253	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,002448	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,997552	%
5. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch tài chính năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	289.198.977	Cổ phần
- <i>Đạt tỷ lệ</i>	85,766360	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	47.987.472	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	14,231416	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	7.500	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,002224	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	85,766360	%
6. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	333.885.904	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,018949	%

- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	3.307.545	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,980903	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	500	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,000148	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,018949	%
7. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua chuyển sản niêm yết chứng khoán		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.193.949	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	100,000000	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	100,000000	%
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ của Cổ đông không phải là Cổ đông lớn	50.446.077	Cổ phần
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý của Cổ đông không phải là cổ đông lớn	50.446.077	Cổ phần
Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý của Cổ đông không phải là cổ đông lớn	100,000000	%
8. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	331.036.919	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	98,174039	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	6.154.450	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	1,825196	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	2.580	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,000765	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	98,174039	%
9. Đối với nội dung: Tờ trình thông qua mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát năm 2017		
- Số cổ phần Biểu quyết đồng ý:	337.184.369	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	99,997159	%
- Số cổ phần Biểu quyết không đồng ý:	0	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0	%
- Số cổ phần Biểu quyết không có ý kiến:	9.580	Cổ phần
<i>Đạt tỷ lệ</i>	0,002841	%
Tỷ lệ (%) cổ phần tán thành thông qua	99,997159	%

10. Ông Trần Việt Dũng – Trưởng Ban thư ký Đại hội đọc Dự thảo Nghị quyết.

11. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Dự thảo Nghị quyết với tỷ lệ 100%.

Đại hội kết thúc lúc 12h15 ngày 28/4/2017.

Biên bản này được lập thành 03 bản như nhau bao gồm Biên bản và các nội dung tài liệu đã biểu quyết theo chương trình nghị sự. Việc sao, trích nội dung được thực hiện theo quy định hiện hành.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Việt Dũng

Phái Quốc Hiệp

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Ban TGD Tổng công ty;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, BTK.

Số: 530/BC-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

I. Tình hình chung

Năm 2016, nền kinh tế Việt Nam nhìn chung là năm khó khăn. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt kế hoạch (chỉ đạt 6,21%/6,7%). Riêng ngành dầu khí đã trải qua một năm vô cùng âm ảm, giá dầu có lúc xuống dưới 30 USD và bình quân cả năm 2016 chỉ ở mức gần 45 USD/thùng. Hầu hết các dự án thăm dò khai thác và phát triển mỏ trong nước và trong khu vực đều phải dừng hoặc giãn tiến độ, làm cho thị trường dịch vụ kỹ thuật giảm sút mạnh mẽ cả về khối lượng và giá cả. Mặc dù đã được Công ty mẹ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam hỗ trợ, giúp đỡ nhiều nhưng Tổng công ty tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn to lớn do thị trường bị thu hẹp và cạnh tranh gay gắt. Trước thực tế đó, việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được xây dựng trên cơ sở 60 USD/thùng gần như là nhiệm vụ bất khả thi.

Nhận định, đánh giá đúng tình hình khó khăn trên, tập thể Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc ngay từ đầu năm đã thống nhất xây dựng chương trình hành động với các giải pháp sâu sát, cụ thể, đồng thời làm tốt công tác tư tưởng với Người lao động để cùng thực hiện, tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Tăng cường tiết giảm chi phí, triệt để tiết kiệm để tiếp tục thực hiện các dịch vụ truyền thống trong điều kiện giá dịch vụ giảm mạnh.
- Mở rộng thị trường ra ngoài nước, ngoài ngành tìm kiếm thêm công việc để bù đắp cho sự suy giảm khối lượng dịch vụ trong ngành. Tuy nhiên phải đảm bảo cân đối thu chi, không được lỗ, không làm bằng mọi giá.
- Nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, cùng với người lao động duy trì đoàn kết nội bộ, chấp nhận cắt giảm thu nhập cá nhân trong giai đoạn khó khăn.
- Nghiêm chỉnh chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật đảm bảo hệ thống quản lý tài chính công khai, minh bạch và lành mạnh.
- Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý, đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ trên khắp mọi hoạt động và có chế độ động viên khen thưởng kịp thời.

Nhờ có chủ trương đúng đắn từ ban đầu và sự chỉ đạo sâu sát trong năm qua của Ban lãnh đạo đã giúp Tổng công ty duy trì ổn định, tiếp tục trụ vững và từng bước

vượt qua khó khăn. Kết quả đạt được trong năm 2016 thể hiện ở các mặt sau:

- Việc mở rộng thị trường ra nước ngoài đạt kết quả tốt, như dự án Daman của Ấn độ. Dự án lắp đặt ngoài khơi ở Myanmar, Qatar, công tác khảo sát ở Thái lan, Bruney..., đây là những Dự án thắng thầu quốc tế. Do giá cả cạnh tranh toàn cầu nên lợi nhuận chưa cao nhưng đã bù đắp phần khối lượng sút giảm trong nước và thể hiện năng lực cạnh tranh của Tổng công ty trên thị trường quốc tế.

- Tình hình tài chính của Tổng công ty tiếp tục được duy trì ổn định, lành mạnh.

- Cơ cấu tổ chức và năng lực của bộ máy được tiếp tục hoàn thiện, hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống người lao động, các chương trình an sinh xã hội vì cộng đồng.

II. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã bám sát quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), kế hoạch công tác đề ra và tình hình thực tế để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Tổng công ty.

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp (vào các ngày 27/02/2016, 29/4/2016, 11/5/2016, 21/7/2016, 03/10/2016, 29/11/2016) và 51 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 247 văn bản trong đó có 94 nghị quyết/quyết định và 153 văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty.

HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát hoạt động của các Đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Người đại diện và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Đơn vị.

1.2. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt, năm 2016 HĐQT đã triển khai thực hiện và hoàn thành hầu hết các nội dung đề ra, cụ thể như sau:

a. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên của Tổng công ty và Đại hội cổ đông thường niên các đơn vị

HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công Đại hội cổ đông (ĐHCĐ) thường niên 2016 của Tổng công ty.

Đối với ĐHCĐ các đơn vị, HĐQT đã xem xét phê duyệt nội dung, chương trình để Người đại diện của PTSC tại đơn vị biểu quyết thông qua tại Đại hội, đảm bảo các quyền và lợi ích của Tổng công ty phù hợp với tình hình thực tế đơn vị và quy định hiện hành.

b. Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2016 của Tổng công ty

Kết thúc năm 2016, tổng doanh thu đạt được là 19.293 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt được là 1.256 tỷ đồng, tương ứng 87,7% và 104,7% so với kế hoạch năm. Mặc dù có sự giảm sút đáng kể so với năm trước, nhưng xem xét trong hoàn cảnh thực tế giá dầu trung bình cả năm 2016 ở mức gần 45 USD/thùng (bằng 75% so với mức xây dựng kế hoạch năm 2016 là 60 USD/thùng), thì đây là kết quả đáng khích lệ trong một

năm đầy khó khăn, cụ thể như sau:

► **Kết quả toàn Tổng công ty PTSC năm 2016:**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH năm	So với TH 2015
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	23.879	22.000	19.293	87,7%	80,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.015	1.200	1.256	104,7%	62,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.494	960	910	94,8%	60,9%

► **Kết quả Công ty mẹ PTSC năm 2016:**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH năm	So với TH 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467	4.467	4.467	100%	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	13.103	10.500	10.942	104,2%	83,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.066	800	621	77,6%	58,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	952	730	619	84,7%	65,0%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	%	21,3	16,3	13,8	84,7%	65,0%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	629	934	36	3,9%	5,7%

c. Công tác chỉ đạo chiến lược phát triển Tổng công ty

HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch 5 năm 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 của Tổng công ty đã đề ra.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết thành lập Công ty PTSC Labuan tại Malaysia nhằm phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài của Tổng công ty tại thị trường nước ngoài. Đồng thời cũng chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát triển các sản phẩm/dịch vụ cung cấp cho các ngành công nghiệp trên bờ.

d. Công tác đầu tư

HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc rà soát, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng “Căn cứ cảng Dịch vụ Dầu khí tổng hợp Phú Quốc – Giai đoạn I” và Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư và kinh doanh đội tàu phục vụ gần bờ Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, đảm bảo tính khả thi của 2 dự án đạt được ở mức cao nhất.

HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc ưu tiên nguồn lực để chuẩn bị các công việc liên quan đến dự án cung cấp Kho nổi xử lý, chứa và xuất dầu khí (FPSO) phục vụ mỏ Cá Rồng Đỏ - là dự án trọng điểm trong năm 2017 của Tổng công ty.

Căn cứ kế hoạch đầu tư 2016 đã được phê duyệt, HĐQT liên tục giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư các dự án tại Công ty Mẹ và các Đơn vị.

e. Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các đơn vị

HĐQT đã chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, kiểm soát hoạt động của Đơn vị và trực tiếp, cùng với Người đại diện xây dựng các phương án tháo gỡ khó khăn phù hợp với tình hình thực tế tại Đơn vị.

f. Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị

HDQT đã chỉ đạo triển khai công tác hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý như sau:

- Hoàn chỉnh và ban hành Điều lệ Tổng công ty sau khi được ĐHCĐ năm 2016 phê duyệt, đồng thời tiến hành rà soát các văn bản quản trị liên quan để điều chỉnh cho phù hợp với Điều lệ mới.
- Đã ban hành Hệ thống quy chế Khoa học Công nghệ, Sáng kiến Sáng chế và Cải tiến nhằm khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến của Tổng công ty và sử dụng thành quả theo đúng các quy định của Nhà nước.
- HDQT đã ban hành Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của Người đại diện. Đồng thời, ban hành Văn bản ủy quyền giữa HDQT Tổng công ty và Người đại diện tại các Đơn vị, để tăng tính chủ động cho Người đại diện thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.
- HDQT đã phối hợp với Ban thường vụ Đảng ủy và Tổng Giám đốc hoàn thiện và ban hành Quy chế quan hệ công tác giữa Ban Thường vụ Đảng ủy – Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Tổng công ty.

g. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Phương án tái cấu trúc Tổng công ty

HDQT chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020 đảm bảo đạt được các mục tiêu chính:

- Điều chỉnh tỷ lệ nắm giữ tại các công ty con, tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực sản xuất chính. Đồng thời có định hướng ưu tiên cho các thị trường, vùng miền cụ thể để sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn của Tổng công ty.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục mở rộng ra thị trường nước ngoài, với phương châm chắc chắn, bền vững.
- Cơ cấu lại tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con theo hướng, nâng cao sức mạnh Công ty mẹ để có thể trực tiếp SXKD cũng như điều phối các nguồn lực trong toàn Tổ hợp.

1.3. Các hoạt động khác

Ngoài hoạt động có trong kế hoạch năm, HDQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:

a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư

HDQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, của HDQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng hạn đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

Ngoài ra, HDQT đã chỉ đạo bộ phận giúp việc tổ chức hơn 40 lượt tiếp xúc, cung cấp thông tin cho các quỹ, nhà đầu tư quan tâm đến cổ phiếu của Tổng công ty.

b. Công tác chi trả cổ tức năm 2015 và tạm ứng cổ tức 2016

Thực hiện nội dung của Nghị quyết cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2016, ngày 08/7/2016, HDQT đã ban hành Nghị quyết số 416/NQ-DVKT-HDQT về việc chi trả cổ tức 2015. Ngày 22/11/2016, HDQT đã ban hành Nghị quyết số 670/NQ-DVKT-HDQT về việc tạm ứng cổ tức 2016.

c. Các công tác thường xuyên

Ngoài các nhiệm vụ theo kế hoạch, HĐQT đã thực hiện những nhiệm vụ thường xuyên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động SXKD của Tổng công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016

2.1 Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị

Việc quản lý Tổng công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành, thông tin minh bạch theo đúng chuẩn mực, tạo được lòng tin của các Cổ đông, Người lao động, Cơ quan quản lý nhà nước và khách hàng.

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2016, các nội dung ĐHCĐ giao và kết quả thực tế triển khai, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2016 là đúng thẩm quyền, có sự phân công, phân cấp phù hợp và hiệu quả, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền phục vụ công tác quản lý và điều hành SXKD của Tổng công ty.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT, các đợt lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và định hướng quan trọng hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành; phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

2.2 Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2016, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền và phân công công tác của HĐQT với tinh thần ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, phát huy năng lực lãnh đạo của từng Thành viên HĐQT, vì lợi ích của các Cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung trong các hoạt động của HĐQT, các Thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao cho từng Thành viên, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc: Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các Thành viên HĐQT; chỉ đạo tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT; chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực SXKD đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công tác đối ngoại, hợp tác kinh doanh; triển khai kế hoạch SXKD, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD chung năm 2016 của toàn Tổng công ty.

- Các thành viên HĐQT chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các quy chế/quy định quản lý nội bộ chung; theo dõi, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp; giám sát, đánh giá công tác cải tiến hệ thống quản lý, công tác giao dịch, cung cấp/thu thập thông tin của các cổ đông và các bên liên quan, các hợp đồng giao dịch với người có liên quan.

- Thành viên HĐQT được giao phụ trách lĩnh vực tài chính, kế toán đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty vào doanh nghiệp khác. Giúp cho tình hình tài chính của Tổng công ty luôn minh bạch và lành mạnh.

2.3 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2016

a. Thù lao của HĐQT năm 2016

Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế TNCN là 5 triệu/người/tháng.

Đối với các thành viên HĐQT chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành tại Công ty Mẹ: hưởng lương theo chế độ tiền lương, thu nhập theo quy định hiện hành.

Chi tiết thù lao của HĐQT đã được công bố tại Báo cáo thường niên 2016.

b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2016

Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

III. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2016

Hiện nay, Ban Tổng Giám đốc có 7 thành viên, trong đó Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính là Thành viên HĐQT. Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc có đầy đủ trình độ, năng lực, kinh nghiệm về các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty.

Năm 2016, HĐQT đánh giá cao sự cố gắng, năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đã quyết liệt đối diện với các khó khăn thách thức của ngành Dầu khí nói riêng và cả nền kinh tế - chính trị nói chung để thực thi các chức trách, nhiệm vụ được giao, từ đó đem lại hiệu quả SXKD khả quan trong một năm không thuận lợi, thể hiện ở các mặt sau:

- Bám sát và chỉ đạo triển khai nghiêm túc các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

- Quản lý, điều hành mọi mặt hoạt động theo đúng thẩm quyền, có sự phân công, phân cấp rõ ràng giữa các cấp quản lý.

- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, quyết liệt cắt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng và chia sẻ các khó khăn với khách hàng, đồng thời đảm bảo các lợi ích lâu dài của Tổng công ty.

- Chất lượng các sản phẩm dịch vụ đạt tiêu chuẩn ở mức cao nên duy trì được vị thế, thị phần trong kinh doanh và hiệu suất sử dụng tài sản.

- Liên tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn, nguồn quỹ; quyết liệt xử lý nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.

- Triển khai tốt và đúng tiến độ các công việc thuộc đề án Tái cơ cấu Tổng

công ty đã đề ra, khẳng định vai trò chủ đạo, trực tiếp thực hiện SXKD của Công ty mẹ đối với toàn tổ hợp.

- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm dịch vụ mới.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tự đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của môi trường xã hội cũng như của khách hàng.

- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ hợp lý, có chính sách khen thưởng minh bạch, nâng cao tính kỷ luật, chuyên nghiệp của người lao động.

Các thành quả đạt được của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016, đã tạo bước đi vững chắc trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Trong năm 2017, mặc dù giá dầu đã có xu hướng tăng lên nhưng còn ở mức thấp, duy trì từ 50 đến 55USD/thùng. Một số Nhà thầu bắt đầu tái khởi động các dự án như Cá rồng đỏ, Cá voi xanh, Block B, Dự án lọc hóa dầu Long Sơn... Tuy nhiên đây là những dự án lớn nên công việc của năm 2017 mới chỉ là bước chuẩn bị ban đầu, khối lượng chưa nhiều.

Ngoài ra thị trường dịch vụ dầu khí còn phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt cả trong và ngoài nước. Đặc biệt, các lĩnh vực gắn trực tiếp đến hoạt động dầu khí như tàu dịch vụ dầu khí, căn cứ cảng dịch vụ dầu khí, dịch vụ khảo sát có thể sẽ tiếp tục chịu sự sụt giảm doanh thu và lợi nhuận do phải cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp tư nhân trong nước.

Để đảm bảo hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực, duy trì sự ổn định trong giai đoạn khó khăn trước mắt và tạo tiền đề để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng khi các điều kiện thuận lợi trở lại, HĐQT đề ra chương trình công tác năm 2017 như sau:

1. Phê duyệt nội dung chương trình và chỉ đạo tổ chức ĐHCĐ thường niên 2017 của Tổng công ty và của các Đơn vị thành viên.

2. Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hỗ trợ Ban điều hành để tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2017 và các nội dung được ĐHCĐ phê duyệt phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, khuyến khích áp dụng giải pháp khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, triển khai quyết liệt các giải pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm/dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư, dự án kinh doanh, nghiên cứu, đánh giá thị trường, tính toán để xây dựng và phân bổ chỉ tiêu đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các Đơn vị hoạt động kém hiệu quả nhằm có giải pháp hỗ trợ kịp thời tháo gỡ khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2017.

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng, đối tác mới, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ ra thị trường nước ngoài, nghiên cứu phát triển loại hình dịch vụ, sản phẩm mới.

3. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng

công ty và các Quy chế trong hoạt động SXKD của Tổng công ty và các Đơn vị.

4. Cải tiến hệ thống quản trị: rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty.

5. Tăng cường chỉ đạo hoàn thiện công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp, quản trị rủi ro dự án. Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác quản lý các nguồn lực như nhân lực, tài sản, nguồn vốn.

6. Phê duyệt và triển khai Phương án tái cấu trúc Tổng công ty phù hợp với tình hình quản lý và SXKD thực tế nhằm huy động triệt để nguồn lực, hướng đến mục tiêu hiệu quả kinh tế, phát triển ổn định và bền vững.

7. Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông/Nhà đầu tư theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan.

8. Đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc của người lao động. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

9. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Tổng công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Quốc Hiệp

Tài liệu đính kèm: Phụ lục: Các chỉ tiêu kế hoạch 2017.

PHỤ LỤC: CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017

1. Kế hoạch SXKD toàn Tổng công ty (hợp nhất):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	13.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	700
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	560

2. Kế hoạch SXKD Công ty Mẹ:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.900
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	420
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	410
5	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.126

CÔNG TY TNHH MTV CTCP L

Số: 531/BC-DVKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

PHẦN I

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Thuận lợi:

– Là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (DVKT PTSC) luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và ủng hộ của Tập đoàn trong công tác sản xuất kinh doanh (sxkd).

– Tổng công ty DVKT PTSC đã tạo dựng được thương hiệu trong nước và khu vực, quốc tế, thiết lập được nhiều mối quan hệ hợp tác lâu dài và tin cậy lẫn nhau với các đối tác trong và ngoài nước để cùng thực hiện các công việc, dự án, phát triển. Tổng công ty DVKT PTSC luôn duy trì, phát triển có trọng tâm và đa dạng hóa các hoạt động sxkd của mình phù hợp với các điều kiện thay đổi của môi trường sxkd.

– Tổng công ty đã tiến hành kiện toàn Công ty mẹ, hoàn thiện mô hình Công ty mẹ – Công ty con nhằm tăng cường năng lực của Công ty mẹ, giúp Tổng công ty có đủ khả năng điều phối, hỗ trợ các Đơn vị cũng như có thể huy động nguồn lực tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ lớn.

– Đội ngũ cán bộ lãnh đạo đã trải qua nhiều thực tế công việc, dịch vụ, có trình độ, tâm huyết và hết lòng vì sự phát triển của của Tổng công ty DVKT PTSC. Các cán bộ công nhân viên của Tổng công ty phần lớn là người trẻ tuổi, có trình độ, năng động và có kinh nghiệm nhất định trong môi trường làm việc quốc tế. Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Tổng công ty DVKT PTSC có sự đoàn kết, nhất trí, tạo sự đồng thuận vững chắc trong việc thực hiện Kế hoạch sxkd và Chiến lược phát triển của Tổng công ty DVKT PTSC.

2. Khó khăn:

– Việc giá dầu thô thế giới giảm mạnh và tiếp tục duy trì ở mức thấp từ đầu năm đến nay đã làm các hoạt động thăm dò, khai thác, phát triển mỏ, đầu tư trong lĩnh vực dầu khí phải cắt giảm hoặc tạm dừng thực hiện, kéo theo hoạt động của các công ty dịch vụ dầu khí bị giảm sút nghiêm trọng. Tổng công ty DVKT PTSC liên tục phải đối mặt với sức ép giảm giá và giảm nhu cầu hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ từ các khách hàng.

– Cơ chế chính sách theo hướng giảm bảo hộ cho các doanh nghiệp có vốn nhà nước, tạo điều kiện cho các khu vực doanh nghiệp khác, các thỏa thuận quốc tế (WTO, TPP..) dần có hiệu lực tạo môi trường hội nhập, cạnh tranh khốc liệt ở thị trường trong và ngoài nước.

– Thị trường dịch vụ dầu khí ngày càng thu hẹp; cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ dầu khí ngày càng khốc liệt. Nhiều nhà cung cấp dịch vụ có năng lực vượt trội về cơ sở vật chất,

phương tiện thiết bị, tài chính, quyết liệt xâm nhập vào thị trường cung cấp dịch vụ trong nước.

– Các nước có hành lang kỹ thuật, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, bảo hộ sản xuất, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong nước một cách mạnh mẽ (Petronas License của Malaysia) trong khi Việt Nam thì cơ chế chính sách hỗ trợ chưa rõ ràng và mạnh, còn nhiều bất cập và trong quá trình sửa đổi hoàn thiện. Doanh nghiệp trong ngành, trong nước khi tham gia đấu thầu cho các việc, dự án trong nước còn chịu nhiều thua thiệt.

3. Kết quả đạt được:

Trong bối cảnh đó, với vai trò là Đơn vị dịch vụ kỹ thuật hàng đầu của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, phát huy truyền thống Đơn vị Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương, địa phương, sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các Ban chức năng Tập đoàn và sự quan tâm, hợp tác giúp đỡ của các Đơn vị thành viên Tập đoàn, các nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước, Tổng công ty DVKT PTSC đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các hoạt động sxkd như, các hợp đồng cung ứng tàu dịch vụ, dịch vụ, FPSO, FSO, dịch vụ căn cứ cảng, dịch vụ vận hành và bảo dưỡng, dịch vụ xây dựng, chế tạo, lắp đặt các công trình dầu khí EPC, EPCI, dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình... cho các công ty và nhà thầu dầu khí, công nghiệp, đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh doanh tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ mới, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kết quả tổng doanh thu và thu nhập khác hợp nhất thực hiện cả năm 2016 đạt **19.293 tỷ đồng**, đạt 87,7% Kế hoạch năm, giảm 19,2% so với thực hiện năm trước; lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt **1.256 tỷ đồng**, đạt 104,7% Kế hoạch năm, giảm 37,7% so với thực hiện năm trước.

Mặc dù giá dầu thô bình quân thực tế thấp hơn 25% so với Kế hoạch, các hoạt động dịch vụ chịu nhiều áp lực yêu cầu giảm giá, giảm khối lượng công việc từ khách hàng, tuy nhiên, Tổng công ty DVKT PTSC đã nỗ lực triển khai tốt các giải pháp đẩy mạnh sxkd, tiết giảm chi phí, dẫn đến kết quả thực hiện doanh thu hợp nhất chỉ thấp hơn 12% so với Kế hoạch năm theo phương án giá dầu 60 USD/thùng; kết quả thực hiện lợi nhuận trước thuế hợp nhất hoàn thành vượt 5% so với Kế hoạch năm. Các dịch vụ do Tổng công ty DVKT PTSC thực hiện luôn đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và đáp ứng được các yêu cầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước, được khách hàng tin cậy, đánh giá cao.

Chi tiết kết quả thực hiện toàn Tổng công ty DVKT PTSC và Công ty mẹ như sau:

► Kết quả toàn Tổng công ty DVKT PTSC năm 2016:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH năm	So với TH 2015
1	Doanh thu hợp nhất:	Tỷ đồng	23.879	22.000	19.293	87,7%	80,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.015	1.200	1.256	104,7%	62,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.494	960	910	94,8%	60,9%

★ QUẢN LÝ G1 N TUA MIN

► **Kết quả Công ty mẹ năm 2016:**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH năm	So với TH 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467	4.467	4.467	100%	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	13.103	10.500	10.942	104,2%	83,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.066	800	621	77,6%	58,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	952	730	619	84,7%	65,0%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	%	21,3	16,3	13,8	84,7%	65,0%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	629	934	36	3,9%	5,7%

Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 theo từng lĩnh vực dịch vụ tại các Đơn vị của Tổng công ty DVKT PTSC như sau:

3.1 Công tác sản xuất kinh doanh

- Dịch vụ cung ứng tàu chuyên dụng:

Trong năm 2016, do tác động của giá dầu thô giảm, các nhà thầu cắt giảm chi phí dẫn đến một loạt tàu của Tổng công ty đang có hợp đồng phải giảm giá sâu, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sxkd của lĩnh vực dịch vụ này. Bên cạnh đó, phần lớn các dự án dầu khí bị dừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dẫn đến nhu cầu dịch vụ ngày càng giảm. Tổng công ty đã áp dụng hàng loạt các giải pháp, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh, tiết giảm, cắt giảm tối đa chi phí, đảm bảo giữ vững thị phần, hiệu quả hoạt động sxkd. Tổng số ngày hoạt động của đội tàu Tổng công ty (gồm tàu thuê bareboat) năm 2016 là 4.950 ngày, giảm 19% so với năm 2015. Trong quá trình triển khai dịch vụ, Tổng công ty còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc đàm phán cung cấp dịch vụ tàu làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ này.

Tại Dung Quất, Công ty CP DVĐK Quảng Ngãi đã thực hiện tốt công tác cung cấp tàu dịch vụ trực sự cố tràn dầu, an ninh, PCCC an toàn cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (41.000 giờ) cũng như lai dắt Tanker, tàu chở xăng Dầu ra/vào Phao rót dầu không bến (SPM), Cảng xuất sản phẩm Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất...

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 2.165 tỷ đồng, đạt 70% Kế hoạch năm, giảm 55% so với cùng kỳ năm trước.

- Dịch vụ cung ứng, quản lý, vận hành, khai thác kho nổi FSO/FPSO:

Trong năm 2016, Tổng công ty DVKT PTSC đã thực hiện tốt công tác cung ứng, quản lý, khai thác, vận hành các kho nổi FSO, FPSO hoạt động an toàn, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của khách hàng; tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng cung cấp thuyền viên làm việc trên các kho nổi.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan, theo dõi thông tin phản hồi từ khách hàng các dự án FSO Yetagun tại Myanmar, FPSO Cá Rồng Đồ...

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 3.625 tỷ đồng, đạt 101% Kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước.

Liên quan đến Hợp đồng cung cấp FPSO định hạn giữa Bên thuê là Công ty Điều hành chung Lam Sơn (LSJOC) và Bên cho thuê là Tổng công ty, ngày 31/3/2017, Công ty LSJOC đã gửi Thư số 86-17 LS/GM thông báo về việc thực hiện quyền chọn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn vào ngày 30/6/2017. Theo quy định của Hợp đồng, Tổng công ty được thụ

hưởng các quyền lợi, trong đó có phí chấm dứt hợp đồng trước hạn. Do đó, quyền lợi và nghĩa vụ của Tổng công ty được bảo đảm theo Hợp đồng đã ký. Bên cạnh đó, Tổng công ty được biết Tập đoàn Dầu khí Việt Nam dự kiến sẽ tiếp quản và tiếp tục khai thác Mỏ Thăng Long-Đông Đô (TL-ĐĐ) sau ngày 30/6/2017. Do vậy, FPSO này dự kiến sẽ được tiếp tục sử dụng để phục vụ khai thác khu Mỏ TL-ĐĐ. Hiện các Bên liên quan đang đàm phán phương án triển khai trên cơ sở hợp đồng mới.

– **Dịch vụ Cơ khí Dầu khí, Công nghiệp**

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các Dự án cơ khí chế tạo công trình biển: Dự án Sư Tử Trắng Full Field Development Phase 1, Dự án Ghana FPSO, Dự án Daman – Phase 2..., đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường, chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của khách hàng, hiệu quả Dự án. Riêng Dự án Daman – Phase 2 đã phải tạm dừng thực hiện từ ngày 01/09/2016 do Nhà thầu chính Swiber không thực hiện thanh toán cũng như giao các hàng hóa còn lại phục vụ thi công. Hiện Tổng công ty DVKT PTSC đang làm việc trực tiếp với Chủ đầu tư ONGC để thống nhất các giải pháp và phương án hoàn thành Dự án.

Tổ chức thực hiện tốt các dự án công trình công nghiệp gồm, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1, các Gói thầu B2, SMP9 thuộc Dự án Nhà máy LHD Nghi Sơn, Dự án NPK, NH3, GPP Cà Mau, Dự án nạo vét Cảng biển Trung tâm điện lực Duyên Hải - Trà Vinh..., đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường, chất lượng, tiến độ, hiệu quả theo yêu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó, Tổng công ty DVKT PTSC đã nỗ lực đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh doanh, tiếp cận các Dự án tiềm năng để duy trì công việc trong thời gian tới như, Dự án Sao Vàng - Đại Nguyệt, Cá Rồng Đỏ, Sư Tử Trắng FF - Giai đoạn 2, Block B, Dự án nâng cấp sửa chữa giàn DK 16, 17, 18, 19 (Bộ Quốc phòng)... và các Dự án công nghiệp như Dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất, Dự án NPK Cà Mau...

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 10.450 tỷ đồng, đạt 103% Kế hoạch năm, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ căn cứ Cảng Dầu khí:**

Nhu cầu sử dụng các dịch vụ tại cảng Hạ lưu Vũng Tàu bị giảm sút nghiêm trọng trong năm 2016 đã gây ảnh hưởng đáng kể đến kết quả sxkd trong lĩnh vực cảng dầu khí, cụ thể:

+ Hoạt động khai thác vẫn được duy trì, chủ yếu tập trung cung cấp cho các khách hàng truyền thống (gồm 11 nhà thầu chính và 7 công ty dịch vụ). Tuy nhiên hoạt động sản xuất của khách hàng suy giảm dẫn đến nhu cầu dịch vụ căn cứ cảng cũng như các dịch vụ hỗ trợ phát sinh khác như cung ứng vật tư-thiết bị, dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng khí công nghiệp, xử lý rác thải,... đều bị sụt giảm rất lớn so với cùng kỳ năm trước.

+ Các hoạt động khoan phát triển mỏ và thăm dò của các nhà thầu chính đều dừng/giãn tiến độ. Số lượng các nhà thầu triển khai kế hoạch khoan thăm dò trong năm 2016 giảm khoảng 50% so với năm 2015; kế hoạch khoan cũng rất bấp bênh; số lượng giếng khoan ít, thời gian khoan ngắn. Bên cạnh đó, đề chia sẻ khó khăn với khách hàng, Tổng công ty đã phải xem xét giảm giá mạnh cho trên 35 khách hàng.

Lĩnh vực dịch vụ căn cứ cảng tổng hợp gồm các căn cứ Cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Mỹ, Bến số 1 - Cảng Dung Quất, Cảng Hòn La (Quảng Bình), Cảng Đình Vũ (Hải Phòng), Cảng Nghi Sơn (Thanh Hóa)... tiếp tục khai thác ổn định, an toàn. Hoạt động sxkd tại Cảng Sơn Trà (Đà Nẵng) tiếp tục bị lỗ do cảng mới đưa vào khai thác, áp lực khấu hao và lãi vay cao, trong khi nguồn hàng chưa nhiều.

10/01/2017

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 1.637 tỷ đồng, đạt 91% Kế hoạch năm, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí:**

Trong năm 2016, Tổng công ty DVKT PTSC đã triển khai và hoàn thành tốt giai đoạn 1 Dự án Badamyar: cung cấp nhân lực thiết bị vật tư cho Khách hàng Hyundai (HHI) tại Myanmar, mang lại nguồn doanh thu quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ này trong năm 2016. Bên cạnh đó, Tổng công ty DVKT PTSC cũng đã tích cực tham dự thầu và trúng một số gói thầu trong năm 2016, tiêu biểu là Dự án cung cấp dịch vụ đấu nối cho giàn FMB cho Khách hàng Technip tại Qatar, Dự án HUC STT..., góp phần thực hiện tốt kế hoạch năm 2016 trong lĩnh vực này của Tổng công ty DVKT PTSC trong bối cảnh khó khăn vừa qua.

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các Hợp đồng cung cấp nhân lực dài hạn cho các Khách hàng JVPC; KNOC; Cửu Long JOC; ROSNEFT; PVEP POC...; đồng thời cung cấp thêm nhiều lượt nhân sự tham gia dịch vụ ngắn hạn khác. Tổ chức khai thác an toàn các Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 (đạt 252 ngày, tăng 77% so với năm 2015), Sà lan vận chuyển PTSC 01 (đạt 101 ngày, tăng 3% so với năm 2015).

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 1.818 tỷ đồng, đạt 101% Kế hoạch năm, giảm 58% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV:**

Trong bối cảnh giá dầu vẫn duy trì ở mức thấp, các hoạt động khảo sát địa chấn 2D, 3D tiếp tục bị thu hẹp, cắt giảm nghiêm trọng trong năm 2016, phần lớn các dự án khảo sát tại Việt Nam cũng như trong khu vực đều tạm ngưng thực hiện, dẫn đến sức ép cạnh tranh càng khốc liệt giữa các công ty cung cấp dịch vụ. Tổng khối lượng thu nổ địa chấn 2D thực hiện trong năm 2016 là 8.479.6 Km tuyến, giảm 42% so với năm 2015. Tổng khối lượng thu nổ địa chấn 3D thực hiện trong năm 2016 là 1.801 Km², giảm 56% so với năm 2015. Việc 2 tàu không có việc trong khoảng 60% thời gian trong năm là khó khăn lớn nhất và ảnh hưởng quyết định đến kết quả sxkd của lĩnh vực này năm 2016.

Các hoạt động khảo sát địa chất, địa vật lý, khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV cũng bị sụt giảm đáng kể, cả về khối lượng công việc lẫn đơn giá dịch vụ trong năm 2016. Ngoài ra, sức ép cạnh tranh từ các công ty khảo sát trong khu vực cũng như từ các đơn vị khác trong ngành, trong nước đã gây rất nhiều khó khăn trong hoạt động cung cấp dịch vụ của Tổng công ty DVKT PTSC. Tổng số ngày làm việc ROV trong năm 2016 là 299 ngày, giảm 60% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 1.648 tỷ đồng, đạt 66% Kế hoạch năm, giảm 32% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ khác:**

Các dịch vụ khác như dịch vụ kinh doanh khách sạn, dịch vụ bảo vệ... vẫn tiếp tục được duy trì ổn định:

+ Duy trì khai thác ổn định Khách sạn Dầu khí Đà Nẵng, Khách sạn Dầu khí Vũng Tàu, đáp ứng các nhu cầu dịch vụ khách sạn, tổ chức hội thảo, hội nghị... của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các đơn vị trong và ngoài ngành, các công ty lữ hành cũng như khách du lịch tại địa phương. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh của các Khách sạn năm 2016 có phần giảm sút so với năm 2015 do chịu ảnh hưởng chủ trương tiết giảm chi phí của các công ty nhà thầu dầu khí, khách hàng trong bối cảnh kinh tế khó khăn, dẫn đến nhu cầu dịch vụ khách nghỉ, du lịch,

đổi ca lưu trú tại Khách sạn cũng như việc tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo giảm sút đáng kể.

+ Tổ chức triển khai hiệu quả, an toàn các Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ đã ký kết, đảm bảo an ninh an toàn cao nhất tại các mục tiêu bảo vệ, đặc biệt là các mục tiêu trọng điểm.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2016 là 613 tỷ đồng, đạt 102% Kế hoạch năm, giảm 54% so với cùng kỳ năm trước.

3.2 Công tác đầu tư phương tiện thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản

Do ảnh hưởng của việc sụt giảm giá dầu thô nên công tác đầu tư của Tổng công ty chủ yếu là thực hiện các dự án chuyên tiếp từ năm trước và triển khai nghiên cứu, cập nhật, đánh giá tình hình thị trường đối với các dự án đầu tư trong kế hoạch năm 2016 được phê duyệt. Một số công tác đầu tư chủ yếu thực hiện trong năm 2016 như sau:

+ Triển khai các thủ tục đầu tư căn cứ cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Quốc. Hiện Tổng công ty đã hoàn thành Báo cáo Nghiên cứu khả thi Dự án và đang khẩn trương xúc tiến triển khai các thủ tục đầu tư tiếp theo.

+ Triển khai các thủ tục chào giá, đàm phán, ký kết hợp đồng kinh doanh đội tàu phục vụ gần bờ Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, đồng thời xúc tiến các thủ tục đầu tư đóng mới 08 tàu dịch vụ để kịp thời đáp ứng các yêu cầu về đầu tư tàu theo Hợp đồng đã ký kết.

+ Thực hiện giải ngân đầu tư mua sắm một số phương tiện, trang thiết bị nhỏ lẻ khác phục vụ sxkd.

Kết quả thực hiện đầu tư năm 2016 của Công ty mẹ Tổng công ty đạt **35,6 tỷ đồng Việt Nam**, đạt 3,8% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính không hoàn thành Kế hoạch đầu tư như sau:

+ Tiếp tục giãn kế hoạch đầu tư tàu dịch vụ đa năng 10.000 BHP (giá trị Kế hoạch năm 2016 là 22,5 triệu USD) do bối cảnh thị trường không thuận lợi.

+ Chưa thực hiện hầu hết giá trị kế hoạch giải ngân dự án đầu tư Cảng Phú Quốc trong năm 2016 (300 tỷ VNĐ) do cập nhật lại tiến độ triển khai dự án.

3.3 Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

+ Tổ chức rà soát, nghiên cứu và xây dựng hoàn thiện Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty DVKT PTSC giai đoạn 2016-2020. Hiện đang tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch đã đề ra.

+ Triển khai rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quản trị và đang tiến hành sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định cũng như yêu cầu của đề án Tái cấu trúc, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh, tiến hành sửa đổi Điều lệ, sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ theo hướng phân cấp và xác định rõ thẩm quyền, nhiệm vụ của các thành phần trong sơ đồ tổ chức bộ máy đối với từng lĩnh vực cụ thể: đầu tư, đấu thầu, tài chính, nhân sự, công nợ...; quyết liệt triển khai chương trình cải tiến trong toàn Tổng công ty DVKT PTSC ở mọi công tác; duy trì Hệ thống quản lý Sức khỏe An toàn Môi trường Chất lượng hợp nhất toàn Tổng công ty DVKT PTSC theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO 14001:2004, OHSAS 18001:2007.

+ Hoàn thành việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các Ban tham mưu theo hướng tăng cường vai trò của bộ máy giúp việc đáp ứng yêu cầu của tái cấu trúc là Công ty mẹ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thuộc các lĩnh vực chính trong toàn Tổng công ty DVKT PTSC; phát huy vai trò trung tâm, điều hành, điều phối; đẩy mạnh công tác phát triển nguồn nhân lực để nâng cao trình độ cũng như đảm bảo chế độ đối với Người lao động trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp.

3.4 Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể



Song song với việc tập trung cải thiện, nâng cao chế độ chính sách và chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV, Tổng công ty DVKT PTSC cũng đã thực hiện tốt các công tác An sinh Xã hội (ASXH) dành cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng đang gặp khó khăn, các địa phương nghèo trên khắp cả nước. Trong năm 2016, Tổng công ty DVKT PTSC tiếp tục triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội tại các địa phương gặp khó khăn về kinh tế, đã thực hiện ủng hộ đồng bào Miền trung chịu thiệt hại của thiên tai, tài trợ để góp phần nâng cao chất lượng y tế, chất lượng giáo dục tại các địa phương, với mục tiêu phát triển con người, nâng cao chất lượng cuộc sống. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã cùng toàn thể CBCNV của Tổng công ty DVKT PTSC đã tích cực triển khai thực hiện với tâm lòng đầy nhiệt huyết, phát huy truyền thống tương thân tương ái của các thế hệ đi trước đã gây dựng. Tổng giá trị ngân sách thực hiện cho công tác ASXH năm 2016 của Tổng công ty DVKT PTSC đạt trên 19 tỷ đồng Việt Nam.

3.5 Công tác khác

Bên cạnh công tác sxkd, Tổng công ty DVKT PTSC cũng đã quan tâm chú trọng các hoạt động khác và đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh phát triển năng lực thiết kế chi tiết, kỹ thuật cho khu vực công trình, công nghiệp, nhằm từng bước làm chủ thiết kế, công nghệ, nâng cao giá trị gia tăng, chất xám trong dịch vụ cung cấp cho thị trường; đồng thời chỉ đạo xây dựng, cơ cấu tổ chức, cách thức điều hành cho các Ban dự án khu vực công trình, công nghiệp của Tổng công ty DVKT PTSC theo Đề án Năng lực cạnh tranh.
- Đẩy mạnh công tác quản lý rủi ro, tập trung cho các khu vực, 1/ Quản lý rủi ro cho khu vực chào giá, chào thầu; 2/ Quản lý rủi ro trong thực hiện công việc, dự án; 3/ Quản trị doanh nghiệp, đảm bảo các rủi ro được quản lý và có giải pháp xử lý, công tác điều hành hoạt động sxkd có đầy đủ, kịp thời thông tin.
- Đẩy mạnh hoạt động Khoa học Công nghệ, Sáng kiến, Sáng chế, Cải tiến (“KHCN-SKSC-CT”), ban hành, áp dụng, triển khai quyết liệt Hệ thống Quy chế KHCN-SKSC-CT trong toàn Tổng công ty DVKT PTSC nhằm tạo cơ chế, hành lang khuyến khích đẩy mạnh các công tác liên quan, tương xứng đáng cho người lao động, đẩy mạnh ứng dụng KHCN-SKSC-CT vào hoạt động sxkd.
- Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch tuyển dụng, đào tạo phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Tổng số lao động của toàn Tổng công ty DVKT PTSC đến 31/12/2016 là 8.976 người. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 15,5 triệu đồng Việt Nam/người/tháng. Trong năm 2016 toàn Tổng công ty DVKT PTSC đã tổ chức cho trên 12.000 lượt CBCNV tham dự các khóa đào tạo theo kế hoạch và theo yêu cầu chuyên môn với tổng kinh phí 25 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm.
- Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, quán triệt chỉ đạo, triển khai quyết liệt chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, tăng cường tiết kiệm các loại chi phí, nhiên liệu và điện năng trong sản xuất, cắt giảm chi tiêu... nhằm giảm thiểu tối đa tác động của biến động các yếu tố vĩ mô đến hoạt động sxkd.
- Duy trì hoạt động hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, quản lý an toàn theo ISM Code, OSAH 18001 và ISO 14001 tại Tổng công ty và các Đơn vị trực thuộc. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong các hoạt động sxkd. Các chất thải và rác công nghiệp; rác độc hại được quản lý và xử lý theo đúng Quy định hiện hành.

PHẦN II
KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
TRONG NĂM 2017

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2016 và nhận định, đánh giá các cơ hội thị trường, khả năng triển khai các dự án, hợp đồng dịch vụ dầu khí trong năm 2017, Tổng công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đề xuất kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện trong năm 2017 như sau:

I Chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

a) Kế hoạch sxkd toàn Tổng công ty (hợp nhất)

Đvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2017
1	Doanh thu hợp nhất:	13.000
2	Lợi nhuận trước thuế	700
3	Lợi nhuận sau thuế	560
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	470

b) Kế hoạch sxkd Công ty Mẹ

Đvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2017
1	Doanh thu	7.900
2	Lợi nhuận trước thuế	420
3	Lợi nhuận sau thuế	410
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	200
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	7%
6	Thực hiện đầu tư XD CB & mua sắm PTTB	1.126

Phương án Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở dự báo giá dầu bình quân năm 2017 là 50 USD/ thùng

II Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tập trung các nguồn lực đẩy mạnh và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí chuyên ngành chất lượng cao, uy tín đáp ứng yêu cầu các nhà thầu dầu khí, tích cực đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh, tham gia đấu thầu và tìm kiếm ký kết các hợp đồng nhằm bảo đảm việc làm cho người lao động. Cùng cố thị trường trong nước, mở rộng thị trường nước ngoài, xây dựng giải pháp kết nối hệ thống chuyên nghiệp, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thiết lập mối quan hệ hợp tác liên danh liên kết phù hợp với thế mạnh của Tổng công ty DVKT PTSC. Cụ thể các nhiệm vụ cho từng lĩnh vực dịch vụ như sau:

+ Dịch vụ tàu chuyên ngành dầu khí: Quản lý và khai thác an toàn, hiệu quả đội tàu dịch vụ chuyên dụng của Tổng công ty và đội tàu thuê ngoài, cung cấp đáp ứng tối đa nhu cầu tàu dịch vụ, tàu bảo vệ cho thị trường trong nước.

+ Dịch vụ cơ khí xây dựng: Triển khai hiệu quả, an toàn, chất lượng và đúng tiến độ các dự án: dự án Sư Tử Trắng FFD Phase 1, Dự án Daman - Phase 2, Dự án chế tạo giàn DK cho Bộ Quốc phòng, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1, các gói thầu Dự án Nghi Sơn, Dự án NPK, NH3, GPP Cà Mau, Dự án nạo vét Cảng biển Trung tâm điện lực Duyên Hải - Trà Vinh... khẳng định uy tín và năng lực cung cấp dịch vụ cơ khí dầu khí và công trình công nghiệp.

+ Dịch vụ kho nổi chứa, xuất và xử lý dầu thô FSO/FPSO: Tiếp tục quản lý và khai thác an toàn hiệu quả các kho nổi FSO Biển Đông, FPSO Lam Sơn, FPSO Ruby II, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Thực hiện tốt việc cung cấp nhân sự vận hành tàu cho các tàu FSO Orkid, Thái bình VN, MV12.

+ Dịch vụ căn cứ cảng: Tiếp tục duy trì quản lý và tổ chức khai thác tốt nguồn lực cơ sở hạ tầng và các phương tiện thiết bị hiện có tại Cảng Hạ lưu Vũng Tàu, đảm bảo đáp ứng tối đa nhu cầu về dịch vụ kho, bãi, văn phòng, nhà xưởng, cầu bến, phương tiện thiết bị,... cho các công ty/nhà thầu dầu khí; đồng thời đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh, nỗ lực tìm kiếm mọi cơ hội để phát triển và mở rộng thị trường cung cấp các dịch vụ mới như logistics, forwarding,... phục vụ cho các đơn vị cả trong và ngoài ngành nhằm bù đắp cho nhu cầu dịch vụ dầu khí bị sụt giảm. Tiếp tục tổ chức khai thác an toàn, hiệu quả các căn cứ cảng dịch vụ tổng hợp: Cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Mỹ, Bến số 1 - Cảng Dung Quất, Cảng Hòn La (Quảng Bình), Cảng Đình Vũ (Hải Phòng), Cảng Nghi Sơn (Thanh Hóa), Cảng Sơn Trà (Đà Nẵng)...

+ Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí: Tổ chức triển khai an toàn, chất lượng, đúng tiến độ và hiệu quả các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, chạy thử, vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí biển, đáp ứng yêu cầu các nhà thầu dầu khí. Khai thác an toàn và hiệu quả Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 và Sà lan vận chuyển 5000 tấn PTSC-01.

+ Dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV: Tổ chức quản lý, khai thác an toàn các tàu khảo sát địa chấn 2D Bình Minh 02 và tàu khảo sát địa chấn 3D Amadeus, tàu khảo sát địa vật lý PTSC Surveyor, PTSC Researcher. Phấn đấu giữ vững thị trường dịch vụ ROV hỗ trợ khoan và khảo sát In-water trong nước; đẩy mạnh thâm nhập mảng thị trường ROV hỗ trợ xây lắp trong nước và phát triển đưa dịch vụ ROV ra thị trường nước ngoài.

+ Các dịch vụ khác: Tiếp tục duy trì ổn định các dịch vụ khác như dịch vụ khách sạn, dịch vụ bảo vệ... nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng và đảm bảo mức tăng trưởng theo chiến lược chung của Tổng công ty, Tập đoàn.

2. Quản lý chặt chẽ công tác đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt, đầu tư có trọng điểm tập trung vào 6 lĩnh vực chính phù hợp với nhu cầu thị trường, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Quốc bảo đảm an toàn, tiến độ, chất lượng, và hiệu quả.

3. Tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu tổng thể Tổng công ty DVKT PTSC giai đoạn 2016-2020 theo chủ trương chỉ đạo của Tập đoàn, đảm bảo đúng tiến độ phù hợp với lộ trình tái cấu trúc chung của Tập đoàn.

4. Phân bổ nguồn kinh phí phù hợp đào tạo nguồn nhân lực có trình độ quốc tế đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao theo mục tiêu định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty DVKT.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao trách nhiệm đối với Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên. Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ, triệt để tiết kiệm trong quản lý, giảm chi phí, giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh. Hỗ trợ kịp thời các đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Duy trì và phát triển việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe và môi trường trong toàn Tổng công ty. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến phát huy sáng kiến trong sản xuất và cập nhật, bổ sung phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

III Giải pháp thực hiện

Để hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ Kế hoạch năm 2017, Tổng công ty DVKT PTSC đã tích cực triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực nhằm đẩy mạnh các hoạt động sxkd cũng như rà soát, cắt giảm chi phí nhằm thực hiện ở mức cao nhất các kết

quả sxkd, trong đó tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chính như sau:

1) Hoàn thiện hệ thống quản lý, nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp

+ Thực hiện quyết liệt công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý theo hướng tinh gọn nhân sự, nâng cao hiệu quả, kỷ luật nghiêm minh, môi trường minh bạch, gắn kết trực tiếp đãi ngộ với đóng góp;

+ Triệt để áp dụng nguyên tắc so sánh giữa doanh nghiệp vốn nhà nước chi phối như DVKT PTSC và doanh nghiệp tư nhân, tư bản tư nhân. Phân tích, đánh giá các yếu tố đầu vào và đầu ra, những khác biệt về cơ chế, cách thức quản trị doanh nghiệp, có giải pháp nâng cao năng lực và tăng sức cạnh tranh của Tổng công ty DVKT PTSC bằng hoặc hơn các doanh nghiệp tư bản tư nhân khác.

+ Áp dụng Đề án Năng lực cạnh tranh, Đề án Phát triển sản xuất vào trong quản lý, thực hiện dự án trong đó mấu chốt là cơ chế giao quyền, trách nhiệm cho Giám đốc dự án song song với tăng cường kiểm soát, nguồn lực phục vụ thực hiện dự án linh hoạt, cơ chế khoán trong lao động, gắn kết trực tiếp thu nhập và đãi ngộ người lao động với đóng góp thực tế và hiệu quả lao động. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ cùng với giá cả cạnh tranh hơn trong bối cảnh quốc tế hội nhập ngày càng sâu rộng, cạnh tranh trong và ngoài nước ngày càng khó khăn.

+ Xem xét đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sxkd, công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng xây dựng các phần mềm như thư viện điện tử, quản lý thông tin công việc, nhân sự, hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP), quản trị quan hệ khách hàng (CRP), quản trị dây chuyền cung cấp (SCM)...

2) Đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh khu vực dầu khí và công trình công nghiệp, giữ vững thị trường trong nước và phát triển ra nước ngoài; đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ mới

+ Xây dựng và kiện toàn hệ thống nhân sự làm công tác phát triển kinh doanh của Tổng công ty DVKT PTSC, đảm bảo nhân sự phù hợp, có năng lực, kinh nghiệm; triển khai xây dựng cách thức hoạt động, hệ thống, kết nối chặt chẽ với các nguồn cung cấp thông tin, đảm bảo các thông tin liên quan được thu thập, liên tục được cập nhật, xử lý phù hợp, hiệu quả.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển (R&D); hoàn thiện và áp dụng hiệu quả Đề án Phát triển sản xuất trong công tác sxkd dịch vụ với mục tiêu tối ưu hóa nguồn lực sản xuất trong Tổng công ty và các Đơn vị; đẩy mạnh tìm kiếm, hợp tác với các đối tác/ nhà thầu trong và ngoài nước có năng lực phù hợp để cùng triển khai chế tạo sản xuất các sản phẩm (manufacturing) mới, dịch vụ mới bền vững hơn với chi phí cạnh tranh và thị trường rộng lớn trong và ngoài nước, không phụ thuộc vào chính sách bảo hộ sản phẩm, dịch vụ.

+ Tăng cường các giải pháp hợp tác, đa dạng hóa các loại hình sản phẩm, dịch vụ, kể cả các dịch vụ phụ trợ cho các nhà sản xuất lớn, hiện đại, có thương hiệu từ Châu Âu, Mỹ, Nhật bản, Hàn Quốc... (đại lý, bán hàng, chế tạo thử, hoàn thiện, bảo trì, sửa chữa, dịch vụ hậu mãi...)

+ Tập trung phát triển năng lực, tận dụng các thế mạnh của DVKT như thương hiệu, nguồn lực, hệ thống quản lý, kinh nghiệm, lợi thế là thành viên trong Tập đoàn... để đảm nhận những công việc phức tạp, tinh, có giá trị chất xám cao, có tính hệ thống mà đối tác chưa đủ khả năng thực hiện. Đẩy mạnh phát triển năng lực thiết kế kỹ thuật để nâng cao giá trị chất xám trong các sản phẩm, dịch vụ của Tổng công ty.

3) Rà soát, áp dụng quyết liệt tất cả giải pháp khắt khe, phù hợp, cắt giảm tối đa giá thành dịch vụ, hàng hóa, sản phẩm cung cấp bởi Tổng công ty DVKT PTSC, đáp ứng yêu cầu của khách hàng

+ Rà soát, làm việc với các đối tác, nhà thầu phụ, cắt giảm tối đa tất cả các cấu thành giá chưa cạnh tranh so với thị trường;

+ Quán triệt việc sử dụng dịch vụ nội bộ giữa các Đơn vị trong Tổng công ty DVKT PTSC với mức giá cạnh tranh so với thị trường, phù hợp. Trong trường hợp không thể áp dụng, phải có giải trình, giải thích hợp lý và được sự phê duyệt của Tổng công ty.

+ Rà soát, cơ cấu lại thời gian khấu hao tài sản trong giá dịch vụ, để giảm chi phí khấu hao, tuân thủ Quy định hiện hành, giảm giá thành dịch vụ.

+ Rà soát danh mục tất cả chi phí của Tổng công ty, lập danh mục, kế hoạch cải tiến, mức độ cắt giảm với thời hạn và người phụ trách cụ thể, chi tiết.

+ Rà soát chi phí có tính chất lương, định biên, cơ cấu tổ chức, đánh giá chất lượng nhân sự đảm bảo chi phí tính chất lương cạnh tranh theo mức thị trường, tuân thủ Quy định hiện hành, cơ cấu tổ chức phù hợp, tinh gọn, hiệu quả.

+ Liên tục cập nhật công nghệ, rà soát các hệ thống định mức, điều chỉnh sát thực tế với cơ chế khoán và cách thức thực hiện dự án theo Đề án Năng lực cạnh tranh, theo hướng tăng năng suất cao nhất, tự động hóa.

+ Phối hợp Công đoàn Tổng công ty DVKT PTSC liên tục tuyên truyền, phổ biến cho toàn thể Người lao động về điều kiện, kết quả sxkd bị ảnh hưởng nghiêm trọng do giá dầu thấp và các yếu tố khác, kêu gọi sự đoàn kết và phối hợp cao của Người lao động đối với các giải pháp của Ban lãnh đạo Tổng công ty DVKT PTSC, đặc biệt liên quan công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

4) *Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ kỹ thuật cao; đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến, sáng chế, cải tiến, công nghệ thông tin vào hoạt động sxkd để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sxkd.*

+ Tiêu chuẩn hóa hoạt động quản lý và phát triển nguồn nhân lực theo hướng đạt chuẩn quốc tế, đáp ứng được các tiêu chuẩn khi làm việc với nhà thầu nước ngoài và có thể cạnh tranh với lao động khu vực.

+ Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao là người Việt Nam như: quản lý cấp cao, chuyên gia về O&M, chuyên gia về thiết kế, Thuyền trưởng, Máy trưởng...; tăng mức độ đãi ngộ hợp lý, minh bạch theo hướng chấp nhận sự khác biệt, khuyến khích tăng năng suất, hiệu quả.

+ Tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động của Tổng công ty, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế và các kỹ năng làm việc quốc tế đáp ứng với yêu cầu phát triển của Tổng công ty. Xây dựng chính sách đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nội bộ phù hợp trong suốt quá trình sử dụng lao động, tăng cường các khóa đào tạo chuyên sâu (thiết kế, kỹ thuật...), duy trì chế độ bồi dưỡng cho giảng viên nội bộ để khuyến khích, động viên, tạo môi trường văn hóa học tập trong Tổng công ty.

+ Tiếp tục triển khai mạnh mẽ Quy chế Khoa học Công nghệ, sáng kiến, sáng chế, cải tiến trong toàn Tổng công ty DVKT PTSC nhằm tạo cơ chế, hành lang khuyến khích đẩy mạnh các công tác liên quan, tương thưởng xứng đáng cho người lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến, sáng chế, cải tiến, công nghệ thông tin vào hoạt động sxkd.

5) *Rà soát các dự án đầu tư, ưu tiên tập trung nguồn lực cho thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh doanh chính; bám sát diễn biến thị trường để kịp thời nắm bắt cơ hội đầu tư, nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ.*

+ Tiếp tục rà soát, cập nhật hoàn chỉnh quy định, quy chế quản lý, phân cấp đầu tư trong nội bộ Tổng công ty, đảm bảo sát thực, tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, hỗ trợ tối đa cho công tác đầu tư tại Tổng công ty DVKT PTSC.

+ Thực hiện phân loại và sắp xếp trật tự ưu tiên các dự án đầu tư, đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn, đầu tư theo trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực chính của Tổng công ty, tuyệt đối không đầu tư các dự án tiềm ẩn rủi ro cao hoặc có hiệu quả kinh tế thấp hoặc chưa có có phương án thu xếp vốn khả thi.

+ Tăng cường thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo các dự án đầu tư được kiểm tra chặt chẽ các thủ tục đầu tư theo các quy định hiện hành, đánh giá tính hiệu quả và khả thi trước khi thực hiện.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng các tài sản đã được đầu tư để tổng kết, rút kinh nghiệm cho các hoạt động đầu tư mới cũng như kịp thời phát hiện, khắc phục các tồn tại nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

6) Hoàn thiện cơ chế tài chính, quản lý vốn hiệu quả và linh hoạt

+ Đa dạng hóa công tác huy động vốn, sử dụng các công cụ quản trị rủi ro trong huy động và quản lý nguồn vốn huy động, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sxkd.

+ Tổ chức quản lý chặt chẽ vốn góp đầu tư tại các công ty con, Đơn vị và các liên doanh. Tăng cường giám sát đối với người đại diện vốn của Tổng công ty tại các Đơn vị thành viên. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ để đảm bảo việc chấp hành các chính sách chế độ tài chính kế toán tại các Đơn vị.

+ Quản lý sử dụng dòng tiền hiệu quả thông qua duy trì quản lý và sử dụng tốt hệ thống tài khoản trung tâm. Tăng cường công tác quản lý giá thành các sản phẩm dịch vụ, công tác kế toán quản trị, quản lý công nợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh dịch vụ. Duy trì hệ số nợ một cách thích hợp để đảm bảo tính tự chủ, an toàn về tài chính.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2017 của Tổng công ty DVKT PTSC.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

Handwritten signature

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Tùng

Số: 532/BC-DVKT-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2016

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- Bà Hồ Thị Oanh - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
- Bà Bùi Thu Hà - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách
- Ông Triệu Văn Nghị - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

Căn cứ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định và kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua; Ban Kiểm soát đã triển khai các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị PTSC;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với PTSC;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp, các đơn vị thành viên/trực thuộc; xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tổng công ty và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2016. Định kỳ hàng quý, tổng kết, lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; đánh giá việc chấp hành các qui định của Pháp luật Nhà nước, tình hình thực hiện và tuân thủ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của chủ sở hữu có liên quan đến hoạt động của PTSC.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát PTSC được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, các đơn vị thành viên, để giúp Tổng công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty và thống nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

1.1 Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016

- *Toàn Tổng công ty PTSC*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với	
						Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	23.879	22.000	19.293	87,7%	80,8%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	2.015	1.200	1.256	104,7%	62,3%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	1.494	960	910	94,8%	60,9%

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2016 đạt 19.293 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ HĐ SXKD chính: 18.682 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 306 tỷ, thu nhập khác 304 tỷ đồng), đạt 87,7% kế hoạch năm, giảm 19,2% so với cùng kỳ năm 2015.
- Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 1.256 tỷ đồng, đạt 104,7 % kế hoạch năm, giảm 37,7% so cùng kỳ năm 2015.
- Tổng tài sản đến 31/12/2016 là 25.541 tỷ đồng, giảm 896 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2015. Giảm chủ yếu ở khoản tiền và các khoản tương đương tiền.
- Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2016 đạt 1,03 lần (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2016 là 7.093 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2015 là 6.886 tỷ đồng).
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2016 đạt 20,37%.
- Hệ số nợ/Tổng tài sản thời điểm 31/12/2016 là 0,54 lần, ở mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, tuy nhiên tương đối khó khăn về dòng tiền.

• Công ty Mẹ PTSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	So với KH 2016	So với TH 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467	4.467	4.467	100%	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	13.103	10.500	10.942	104,2%	83,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.066	800	621	77,6%	58,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	952	730	619	84,7%	65,0%
5	Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế/ Vốn điều lệ	%	21,3	16,3	13,8	84,7%	65,0%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	629	934	36	3,9%	5,7%

- Tổng doanh thu Công ty Mẹ PTSC năm 2016 đạt 10.942 tỷ đồng, bằng 104,2% kế hoạch năm, giảm 16,5% so với năm 2015.
- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2016 đạt 619 tỷ đồng, bằng 84,7% kế hoạch năm, giảm 35% so với năm 2015.
- Tổng tài sản đến 31/12/2016 là 14.118 tỷ đồng, giảm 1.414 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2015. Giảm chủ yếu ở các khoản nợ phải thu, đầu tư tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền.
- Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2016 đạt 1,00 lần (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2016 là 6.763 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2015 là 6.763 tỷ đồng).
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2016 đạt 13,85%.
- Hệ số nợ/Tổng tài sản thời điểm 31/12/2016 là 0,47 lần, đảm bảo mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

1.2 Kết quả hoạt động SXKD từng lĩnh vực:

Chi tiết kết quả tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2016 toàn Tổng công ty DVKT như sau:

- *Dịch vụ cung ứng tàu chuyên dụng:* Doanh thu thực hiện 2.165 tỷ đồng, đạt 70% kế hoạch năm, giảm 55% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 258,6 tỷ đồng.
- *Dịch vụ quản lý, vận hành khai thác tàu chứa dầu FSO/FPSO:* Doanh thu thực hiện 3.625 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 138,7 tỷ đồng.
- *Dịch vụ cơ khí dầu khí:* Doanh thu thực hiện 10.450 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 215,9 tỷ đồng.
- *Dịch vụ căn cứ cảng dầu khí:* Doanh thu thực hiện 1.637 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch năm, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 275,3 tỷ đồng.
- *Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành sửa chữa và bảo dưỡng các công trình dầu khí:* Doanh thu thực hiện 1.818 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, giảm 58% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 136,5 tỷ đồng.

- Dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV: Doanh thu thực hiện 1.648 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch năm, giảm 32% so với cùng kỳ năm trước. Dịch vụ này năm 2016 lỗ 249,1 tỷ đồng.
- Dịch vụ khác: Bao gồm dịch vụ kinh doanh khách sạn, dịch vụ bảo vệ... Doanh thu thực hiện 613 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, giảm 54% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 6,7 tỷ đồng.

2. Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản; tái cấu trúc; quản lý và đầu tư tài chính

2.1 Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản

Trong năm 2016, do ảnh hưởng của việc sụt giảm giá dầu thô, công tác đầu tư của PTSC chủ yếu là thực hiện các dự án chuyển tiếp từ năm 2015 và triển khai nghiên cứu, cập nhật đánh giá tình hình thị trường đối với các dự án đầu tư trong kế hoạch năm đã được phê duyệt. Một số công tác đầu tư đã triển khai thực hiện như: đã hoàn thành Báo cáo Nghiên cứu khả thi Dự án và đang khẩn trương xúc tiến triển khai các thủ tục đầu tư tiếp theo dự án đầu tư căn cứ cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Quốc; triển khai các thủ tục chào giá, đàm phán, ký kết hợp đồng kinh doanh đội tàu phục vụ gần bờ Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn; đang xúc tiến các thủ tục đầu tư đóng mới 08 tàu dịch vụ để kịp thời đáp ứng các yêu cầu về đầu tư tàu theo hợp đồng đã ký kết và thực hiện giải ngân đầu tư mua sắm một số phương tiện, trang thiết bị nhỏ lẻ khác phục vụ SXKD. Một số dự án được giãn và chưa thực hiện: giãn kế hoạch đầu tư tàu dịch vụ đa năng 10.000 BHP (giá trị Kế hoạch năm 2016 là 22,5 triệu USD) do thị trường chưa thuận lợi, chưa thực hiện hầu hết giá trị kế hoạch giải ngân dự án đầu tư Cảng Phú Quốc trong năm 2016 (300 tỷ VNĐ) do cập nhật lại tiến độ triển khai dự án. Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2016 của Công ty Mẹ PTSC đạt 35,6 tỷ đồng, đạt 3,8% kế hoạch năm.

Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản được tổ chức thực hiện và kiểm soát chặt chẽ, theo đúng các quy định hiện hành. Các dự án đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào quản lý, phân loại, sử dụng, trích khấu hao TSCĐ theo Thông tư 45/2013 TT-BTC của Bộ Tài chính.

2.2 Công tác tái cấu trúc, quản lý tài chính và đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác

Tổng công ty đã tổ chức rà soát, nghiên cứu và xây dựng hoàn thiện Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020. Triển khai rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quản trị và đang tiến hành sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định cũng như yêu cầu của đề án Tái cấu trúc, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh. Hoàn thành việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các Ban tham mưu theo hướng tăng cường vai trò của bộ máy giúp việc, quyết liệt triển khai chương trình cải tiến trong toàn Tổng công ty.

Tính đến 31/12/2016, tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính của PTSC là 5.644 tỷ đồng. Trong đó, đầu tư vào 13 công ty con là 3.183 tỷ đồng, 06 công ty liên doanh liên kết là 2.458 tỷ đồng và 01 đơn vị khác là 3 tỷ đồng. Trong năm 2016, lợi nhuận được chia từ các công ty con và các công ty liên doanh, liên kết là 780 tỷ, chiếm 62,10% trên lợi nhuận hợp nhất trước thuế.

Trong năm 2016, PTSC đã thực hiện tăng, giảm vốn các khoản đầu tư như sau:

- Thành lập công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Labuan với vốn điều lệ là 572.565 Đô la Mỹ. Trong đó góp bằng tài sản là tàu PTSC Hải Phòng với giá trị 406.548 Đô la Mỹ và góp bằng tiền mặt là 166.017 Đô la Mỹ.
- Thoái vốn tại Công ty cổ phần Vận tải dầu khí Đông Dương theo phương án Tái cấu trúc được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt với giá trị vốn đầu tư ban đầu là 10 tỷ đồng.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Trên cơ sở kết quả hoạt động năm 2016 cùng với việc nhận định, đánh giá các cơ hội thị trường, khả năng triển khai các dự án, hợp đồng dịch vụ dầu khí trong năm 2017, PTSC đã tiến hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

a) Kế hoạch SXKD toàn Tổng công ty (hợp nhất)

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	13.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	700
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	560
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	470

b) Kế hoạch SXKD Công ty Mẹ

STT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.900
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	420
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	410
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	200
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7%
7	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.126

Phương án Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở dự báo giá dầu bình quân 2017 là 50 USD/thùng

4. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015 và 2016

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng thường niên số 277/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2016 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016, Hội đồng quản trị PTSC đã ban hành Nghị quyết 416/NQ-DVKT-HĐQT ngày 08/07/2016 về việc chi trả cổ tức năm 2015 với tỷ lệ cổ tức 12% và Nghị quyết 670/NQ-DVKT-HĐQT ngày 22/11/2016 về việc tạm ứng cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 5%. Công tác chi trả cổ tức năm 2015 và tạm ứng cổ tức 2016 được thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng công ty trong năm tài chính 2016, kết thúc 31/12/2016 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo đúng các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Công ty TNHH

Kiểm toán Deloitte Việt Nam đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty.

- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất sau thuế, tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế trên vốn điều lệ đều giảm và không đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua, riêng chỉ tiêu về lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 104,67% kế hoạch.

- Trong năm 2016, PTSC đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, phân phối lợi nhuận, chế độ tài chính, chế độ kế toán theo quy định của pháp luật; mua bảo hiểm đầy đủ cho các tài sản thuộc sở hữu của PTSC theo quy định; trích lập đầy đủ các khoản dự phòng bao gồm dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn, dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp.

- Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty Mẹ: Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 13,85%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 4,38%. Các chỉ số này tuy có giảm so với 2015 nhưng vẫn cho thấy Tổng công ty hoạt động hiệu quả.

- Nợ phải thu (BCTCHN) tại thời điểm ngày 31/12/2016 là 6.192 tỷ đồng, chiếm 24,24% tổng tài sản, tăng 384 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2015. Nợ phải thu khách hàng là 4.766 tỷ đồng, trong đó nợ phải thu quá hạn là 596 tỷ đồng, chiếm 12,51% trên tổng công nợ phải thu khách hàng. Công nợ trên 3 năm và khó đòi là 11 tỷ đồng. Các khoản nợ phải thu quá hạn đều đã được đơn vị trích lập dự phòng đầy đủ với tổng giá trị trích lập đến 31/12/2016 là 93,6 tỷ đồng.

- Nợ phải trả (BCTCHN) tại thời điểm ngày 31/12/2016 là 13.788 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải trả người bán là 4.051 tỷ đồng, nợ phải trả các tổ chức tín dụng là 1.575 tỷ đồng. Đơn vị không có nợ phải trả quá hạn. Việc thanh toán nợ phải trả được đảm bảo trên cơ sở cân đối dòng tiền.

- Tại thời điểm 31/12/2016, hệ số thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 1,85 lần. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,56 lần. Hệ số thanh toán nhanh là 1,39. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của PTSC lành mạnh, an toàn.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

Trong năm 2016, giá dầu thô thế giới vẫn duy trì ở mức thấp, gây ra những khó khăn vô cùng lớn cho ngành dầu khí Việt Nam. Cũng như phần lớn các đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, hoạt động sản xuất kinh doanh của PTSC vẫn bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Với sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, cùng với sự cố gắng và nỗ lực vượt bậc, PTSC đã khẩn trương, tích cực tổ chức triển khai hàng loạt các giải pháp khắc phục khó khăn, đẩy mạnh hoạt động SXKD, đồng thời thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Mặc dù các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 đều giảm so với năm 2015, nhưng nhìn chung, PTSC vẫn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đảm bảo an toàn và phát triển được vốn.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty trong năm 2016 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT PTSC, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp và 51 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 247 văn bản trong đó có 94 nghị quyết/quyết định và 153 văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động và tình

hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của các Đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Người đại diện và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Đơn vị. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Tổng công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức Chính trị-Xã hội của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đã theo dõi sát sao diễn biến giá dầu thô và những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PTSC; tích cực phân tích, đánh giá đầy đủ các thuận lợi, khó khăn; thường xuyên thực hiện công tác quản trị rủi ro để phòng ngừa thiệt hại và dự báo để đón đầu cơ hội. Đồng thời tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Tổng công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, giảm giá thành và đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài; tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí, tiết kiệm chi phí.

V - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Tổng công ty và các cuộc họp khác.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2016 để phối hợp. Ban Kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Tổng công ty. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo Tài chính, Báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo Tài chính hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên. Ban Kiểm soát đã tham gia cùng một số Ban chức năng trong việc kiểm tra trực tiếp tại một số đơn vị sản xuất, kinh doanh, cho ý kiến góp ý trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát cũng thực hiện soát xét và cho ý kiến về công tác lập và trình bày Báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các quy định của PTSC.

VI – ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CỦA TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, đã tổ chức 04 cuộc họp trong 4 quý.

Các Thành viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty PTSC.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác/phối hợp tốt với các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, tập thể Người đại diện tại PTSC, các cổ đông khác và Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.

Thực hiện gửi đầy đủ, trung thực các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam yêu cầu.

Chấp hành thường xuyên, đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Quyết định/Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch công việc cá nhân đã được Ban Kiểm soát PTSC thông qua.

Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát: Theo Phụ lục đính kèm.

VII – KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Tổng công ty trình Đại hội; Kính đề nghị Đại hội phê chuẩn Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty.

Năm 2017, dự báo giá dầu thô thế giới vẫn tiếp tục diễn biến khó lường, các thách thức và khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh còn lớn hơn năm 2016. Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2017, Ban Kiểm soát kính đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty:

- Tiếp tục tăng cường công tác tái cấu trúc theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2025, định hướng đến năm 2035.
- Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ. Duy trì việc thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của toàn Tổng công ty nhằm có giải pháp hỗ trợ kịp thời, tháo gỡ khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017.
- Tăng cường giám sát hiệu quả vốn đầu tư của PTSC tại các công ty liên doanh, liên kết và đầu tư tài chính.

PHẦN II **KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017**

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Tổng công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Tổng công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; phối hợp với Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong việc quản lý phần vốn của Tập đoàn tại PTSC và phần vốn của PTSC đầu tư vào doanh nghiệp khác.

- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền.

- Giám sát việc thực hiện Phương án tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2016-2020.

- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm theo chỉ thị của Chính phủ và của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2017.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
CHỦ TỊCH BAN
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT
DẦU KHÍ
VIỆT NAM
HỒ THỊ OANH



PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I. Các hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2016, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết 277/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2016, các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty PTSC.

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và ban hành 01 Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát: Nghị quyết 207/NQ-DVKT-BKS ngày 08/04/2016 về việc bổ nhiệm lại bà Bùi Thu Hà giữ chức thành viên Ban Kiểm soát (chuyên trách).

II. Các hoạt động theo lĩnh vực được phân công

Trong năm 2016, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ theo từng lĩnh vực đã được phân công, cụ thể như sau:

1. Bà Hồ Thị Oanh – Trưởng Ban Kiểm soát

- Đã tham gia 4 cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tổ chức hoạt động chung của Ban Kiểm soát; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên Ban Kiểm soát; Phê duyệt các báo cáo theo yêu cầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Phụ trách các công việc chưa phân công cho các thành viên Ban Kiểm soát khác thuộc chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban Kiểm soát.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị PTSC; Việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với PTSC; Tình hình thực hiện các dự án đầu tư; Công tác tái cơ cấu; Tình hình thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Tình hình thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp, các đơn vị thành viên/trực thuộc; xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tổng công ty và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty.

2. Bà Bùi Thu Hà – Thành viên Ban Kiểm soát

- Đã tham gia 4 cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Tình hình

= 3
VI
D/
11/
7F

chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị PTSC; Việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với PTSC; Tình hình thực hiện các dự án đầu tư; Công tác tái cơ cấu; Tình hình thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Tình hình thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp, các đơn vị thành viên/trực thuộc; xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tổng công ty và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty

3. Ông Triệu Văn Nghị - Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

- Đã tham gia 4 cuộc họp Ban Kiểm soát.
- Triển khai thực hiện tốt và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

- ***Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2016***
 - + Đối với các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế TNCN là 3 triệu/người/tháng.
 - + Đối với các thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành tại Công ty mẹ: hưởng lương theo chế độ tiền lương, thu nhập theo quy định hiện hành.
 - + Chi tiết thù lao của Ban Kiểm soát đã được công bố tại Báo cáo thường niên 2016.
- ***Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016***
 - + Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

Số: 533/TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội xem xét và quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Báo cáo tài chính kiểm toán chi tiết đã được in trong Báo cáo thường niên năm 2016).

2. Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là Đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam vì các lý do sau đây:

a. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là một trong những Công ty kiểm toán lớn hàng đầu tại Việt Nam, có tên trong danh sách Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2017 theo Quyết định số 2464/QĐ-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị lợi ích công chúng năm 2017 và Quyết định số 2696/QĐ-UBCK ngày 18/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị lợi ích công chúng năm 2017.

b. Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty được Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện trong những năm qua và đạt kết quả tốt, đảm bảo về chất lượng, thời gian, đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thái Quốc Hiệp

Số: 534/TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch tài chính 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch tài chính năm 2017 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2016:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2016 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, một số chỉ tiêu tài chính của năm 2016 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh	
					Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015
I	Vốn điều lệ	Tr.VNĐ				
+	Vốn điều lệ đầu năm	Tr.VNĐ	4.467.004	4.467.004	100,00%	100,00%
+	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.VNĐ	4.467.004	4.467.004	100,00%	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tr.VNĐ	4.467.004	4.467.004	100,00%	100,00%
II	Các chỉ tiêu hợp nhất					
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.VNĐ	22.000.000	19.292.554	87,69%	80,79%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VNĐ	1.200.000	1.256.136	104,68%	62,34%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VNĐ	960.000	909.744	94,77%	60,91%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Tr.VNĐ		2.122		72,79%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	21,49%	20,37%	94,77%	60,91%
III	Các chỉ tiêu Công ty mẹ					
1	Doanh thu	Tr.VNĐ	10.500.000	10.941.724	104,21%	83,51%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VNĐ	800.000	621.134	77,64%	58,26%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VNĐ	730.000	618.661	84,75%	65,01%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh	
					Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	16,34%	13,85%	84,75%	65,01%
5	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế	Tr.VNĐ	730.000	935.967	128,21%	98,36%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận chưa phân phối năm trước (năm 2015)</i>	<i>Tr.VNĐ</i>	-	317.306	-	-

Ghi chú:

- **Chỉ tiêu II.1:** Doanh thu hợp nhất: 19.293 tỷ VNĐ bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác được xác định trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán; Doanh thu này chưa bao gồm doanh thu nội bộ là 3.275 tỷ VNĐ, nếu tính cả doanh thu nội bộ thì tổng doanh thu hợp nhất của Tổng công ty là 22.568 tỷ VNĐ;

- **Chỉ tiêu II.4:** Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) được tính bằng cách lấy tổng số lợi nhuận hợp nhất sau thuế phân phối cho cổ đông Tổng công ty chia cho số cổ phiếu lưu hành bình quân trên thị trường năm 2016;

- **Chỉ tiêu III.5:** Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế: 936 tỷ VNĐ là lợi nhuận của Công ty mẹ được xác định trong Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2016 đã được kiểm toán và lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2015.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận được phân phối lũy kế bao gồm lợi nhuận sau thuế năm 2016 và lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2015.

HĐQT báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trên cơ sở Kế hoạch phân phối lợi nhuận đã được Đại hội cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 277/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2016 và lợi nhuận còn lại năm 2015 chưa phân phối, cụ thể như sau:

- Chia cổ tức: 17% vốn điều lệ, trong đó:
 - + 10% từ lợi nhuận năm 2016: bằng tiền;
 - + 7% từ lợi nhuận năm 2015 chưa phân phối: bằng cổ phiếu (chi tiết như báo cáo tại Tờ trình về việc phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ).
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành: 12% lợi nhuận được phân phối năm 2016;
- Quỹ đầu tư phát triển: Trích bổ sung toàn bộ lợi nhuận được phân phối năm 2016 còn lại.

➤ Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016		Thực hiện 2016	
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)	Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016		730.000		618.661
2	Lợi nhuận còn lại năm 2015 chưa phân phối		-		317.306
3	Lợi nhuận được phân phối (1+2)		730.000		935.967
3.1	Cổ tức	10,00%	446.700	17,00%	759.391
+	Cổ tức bằng tiền			10%	446.700
	- Cổ tức đã tạm ứng (*)			5,00%	223.350
	- Chia cổ tức còn lại			5,00%	223.350
+	Cổ tức bằng cổ phiếu			7,00%	312.690
3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi/ Lợi nhuận sau thuế năm 2016 (trong đó Quỹ thưởng Ban điều hành Tổng công ty là 1%)	12,00%	87.600	12,00%	74.239
3.3	Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần lợi nhuận được phân phối còn lại	26,81%	195.700	16,54%	102.337

(*) Cổ tức đã tạm ứng (5%) đã được Tổng công ty thực hiện theo Nghị quyết số 670/NQ-DVKT-HĐQT ngày 22/11/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty và Tổng công ty đã thực hiện chi trả cho các cổ đông từ ngày 29/12/2016.

3. Kế hoạch tài chính năm 2017

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2016 và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		So sánh với TH năm 2016
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr. VNĐ)	
1	Vốn điều lệ			
+	Vốn điều lệ đầu năm		4.467.004	100,00%
+	Vốn điều lệ cuối năm		5.896.446	132,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm		5.181.725	116,00%
2	Doanh thu:			
	+ Doanh thu hợp nhất		13.000.000	67,38%

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		So sánh với TH năm 2016
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr. VNĐ)	
	+ Doanh thu Công ty mẹ		7.900.000	72,20%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:			
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		700.000	55,73%
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		420.000	67,62%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:			
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		560.000	61,56%
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		410.000	66,27%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ			
	+ Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế /Vốn điều lệ	9,50%		46,63%
	+ Tỷ suất lợi nhuận Công ty mẹ sau thuế /Vốn điều lệ	6,95%		50,21%
6	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		410.000	66,27%
	+ Cổ tức	7,00%	355.574	79,60%
	* <i>Tạm ứng cổ tức (vào đầu Quý 4/2017)</i>	4,00%	178.680	
	* <i>Chia cổ tức còn lại</i>	3,00%	176.894	
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi/Lợi nhuận được phân phối (trong đó Quỹ thưởng Ban điều hành Tổng công ty 1%)	12,00%	49.200	66,27%
	+ Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần Lợi nhuận được phân phối còn lại	1,27%	5.226	5,35%

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Quốc Hiệp

Số: 535/TT-ĐVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án tăng Vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ:

Luật Doanh Nghiệp được ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29/06/2006;

Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;

Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ;

Điều lệ của Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC).

I. Kế hoạch đầu tư và nhu cầu vốn

Thực hiện Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020 và định hướng Chiến lược phát triển đến năm 2035 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ("PTSC", "Tổng công ty DVKT", "Tổng công ty"), theo đó, Tổng công ty DVKT sẽ trở thành Tổng công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật dầu khí công nghệ cao của khu vực với bảy trụ cột là những lĩnh vực then chốt gồm: (1) Dịch vụ tàu chuyên ngành dầu khí, (2) Dịch vụ tàu chứa, xuất và xử lý dầu thô (FSO/FPSO), (3) Dịch vụ cơ khí dầu khí, (4) Dịch vụ căn cứ cảng dầu khí, (5) Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa công trình dầu khí biển và dịch vụ tháo dỡ, thu dọn mỏ, (6) Dịch vụ Khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát, sửa chữa công trình ngầm, (7) Thực hiện các công trình, dự án công nghiệp trên bờ. Một trong các giải pháp nhằm thực hiện thành công Kế hoạch 5 năm và định hướng Chiến lược phát triển là Tổng công ty sẽ phải đẩy mạnh đầu tư đổi mới nguồn lực cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị, đầu tư có trọng điểm vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính nhằm nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh.

Trên cơ sở những thông tin tích cực trong công tác tìm kiếm, thăm dò và phát triển mỏ, dự báo tình hình triển khai các Dự án lớn như Dự án Cá Rồng Đỏ, Lô B Ô

Môn, Đại Nguyệt Sao Vàng... và các dự án tiềm năng khác trong những năm tiếp theo, Tổng công ty DVKT rất cần phải đẩy mạnh công tác đầu tư, đổi mới phương tiện thiết bị nhằm nâng cao năng lực, đảm bảo đáp ứng các nhu cầu sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2018 và những năm tiếp theo. Hiện nay là thời điểm tốt nhất để Tổng công ty đẩy mạnh đầu tư vì những lý do sau:

1. Do bối cảnh thị trường không thuận lợi, công tác đầu tư phát triển nguồn lực cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của Tổng công ty DVKT những năm qua được triển khai rất chậm, dẫn đến nguồn lực cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của PTSC dần lạc hậu và thiếu hụt, cần phải đổi mới để kịp thời nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh trước khi bị các đối thủ chiếm mất thị phần trong bối cảnh giá dầu đang dần hồi phục.
2. Việc giá dầu thô giảm sâu và duy trì ở mức thấp trong thời gian qua đã làm cho giá của các tài sản liên quan ngành Dầu khí cũng giảm đáng kể. Đây là cơ hội rất tốt để mua, đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao năng lực sản xuất và tăng khả năng cạnh tranh bám sát các mục tiêu tăng trưởng khi thị trường phục hồi.
3. Trong thời gian qua, Tổng công ty DVKT đã duy trì và giữ vững thị trường dịch vụ kỹ thuật dầu khí chủ chốt như dịch vụ tàu dịch vụ dầu khí, dịch vụ căn cứ cảng, dịch vụ kho nổi FSO/FPSO..., tích cực tham gia các công tác chào thầu, đàm phán và có khả năng cao được giao thực hiện nhiều hợp đồng, gói thầu dịch vụ có giá trị trong giai đoạn 2017-2018 và những năm tiếp theo như: cung cấp tàu cho Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, cung cấp FPSO Cá Rồng Đỏ, cung cấp dịch vụ căn cứ Cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Quốc, cung cấp các dịch vụ cơ khí chế tạo các Dự án Cá Rồng Đỏ, Sao Vàng Đại Nguyệt... Để duy trì và đáp ứng yêu cầu công việc thì việc đầu tư là rất cần thiết nhằm đảm bảo tiến độ triển khai các dự án.

Sau khi xem xét, đánh giá nhu cầu về vốn đầu tư so với vốn chủ sở hữu hiện nay, hầu hết các nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng công ty đã được sử dụng để đầu tư các tài sản dài hạn nên không đủ nguồn vốn cân đối cho những dự án đầu tư mới. Do vậy, việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là rất cần thiết để đảm bảo nguồn vốn đối ứng cho các dự án đầu tư lớn trong giai đoạn tiếp theo như định hướng Chiến lược phát triển đã đề ra. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung tăng Vốn điều lệ từ 4.467.004.210.000 đồng lên 5.896.445.550.000 đồng gồm những nội dung như sau:

II. Phương án tăng vốn

A. Phương án phát hành

- | | |
|--|-------------------------|
| 1. Vốn điều lệ hiện tại: | 4.467.004.210.000 đồng. |
| 2. Loại chứng khoán phát hành: | Cổ phần phổ thông. |
| 3. Số lượng cổ phần phát hành thêm: | 142.944.134 cổ phần. |
| 4. Mệnh giá cổ phần: | 10.000 đồng/CP. |
| 5. Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá: | 1.429.441.340.000 đồng. |
| 6. Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành là: | 5.896.445.550.000 đồng. |
| 7. Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành: | 589.644.555 cổ phần. |



B. Phương thức phát hành:

Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng Công ty từ 4.467.004.210.000 đồng lên 5.896.445.550.000 đồng sẽ được tổ chức thực hiện bằng cách phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ, cụ thể:

B.1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- Tổng số lượng cổ phần phát hành:** **31.269.029** (Ba mươi một triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn, hai mươi chín) cổ phần;
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** **312.690.290.000** (Ba trăm mười hai tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, hai trăm chín mươi nghìn) đồng;
- Nguồn vốn hợp pháp có thể sử dụng cho đợt phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (năm 2015) theo báo cáo tài chính kiểm toán thời điểm 31/12/2016 của Công ty mẹ.
- Tỷ lệ cổ tức:** 7% (tỷ lệ 100:07. Tại ngày chốt quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 07 cổ phiếu mới của đợt phát hành này).

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 654 cổ phiếu, sẽ được nhận thêm: $(654 \times 7)/100 = 45,8$ cổ phiếu mới. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mới mà Cổ đông A được nhận là 45 cổ phiếu.

5. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của PTSC có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng.

6. Nguyên tắc phân phối:

- Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Người sở hữu cổ phiếu được quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và không được phép chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu của mình cho người thứ ba;
- Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) sẽ không được tính và bị hủy bỏ. Vốn điều lệ mới sẽ được đăng ký trên cơ sở số cổ phần thực tế phân phối được.

7. Dự kiến thời gian thực hiện quyền: Dự kiến trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận.

8. Thủ tục thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức:

Vào ngày phân phối chứng khoán phát hành thêm, tất cả cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu quyền nhận cổ phiếu phát hành trả cổ tức sẽ được nhận cổ phiếu theo tỷ lệ được chia;

Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền tại thành viên lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền tại PTSC (hoặc đơn vị được Tổng công ty ủy quyền thực hiện phân phối chứng khoán).

B.2. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Tổng số lượng cổ phần phát hành:** 111.675.105 (Một trăm mười một triệu, sáu trăm bảy mươi lăm ngàn, một trăm lẻ năm) cổ phần;
- Giá phát hành:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Nguyên tắc xác định giá:**

Căn cứ báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2016, Hội đồng quản trị xác định giá trị sổ sách của Tổng công ty trước và sau khi phát hành như sau:

Khoản mục	ĐVT	Ngày 31/12/2016 (Theo BCTC 31/12/2016 kiểm toán công ty mẹ)	Tạm tính sau khi phát hành
Vốn chủ sở hữu	đồng	7.515.193.760.422	8.944.635.100.422
Vốn góp của cổ đông	đồng	4.467.004.210.000	5.896.445.550.000
Số lượng cổ phần đang lưu hành	CP	446.700.421	589.644.555
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần	đồng	16.824	15.170
Tỷ lệ pha loãng	%		9,8%
EPS	đồng	1.385	1.049
Tỷ lệ pha loãng	%		24,2%

Trên cơ sở tính toán giá trị sổ sách và giá thị trường tại thời điểm xây dựng phương án, HĐQT đề nghị mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần (bằng 60% giá sổ sách) nhằm gia tăng lợi ích cho cổ đông.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 1.116.751.050.000 (Một nghìn một trăm mười sáu tỷ, bảy trăm năm mươi một triệu, năm mươi nghìn) đồng;

5. Tỷ lệ thực hiện quyền: Cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ **04:01** (tại ngày chốt quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được phân phối 01 quyền mua, cứ 04 quyền mua cổ đông được mua 01 cổ phần mới của đợt chào bán này).

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 654 cổ phiếu, sẽ được hưởng 654 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: $(654 \times 1)/4 = 163,5$ CP. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 163 cổ phiếu.

6. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của PTSC có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng.

7. Nguyên tắc phân phối:

- Số lượng cổ phiếu phát hành được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Quyền mua được phép chuyển nhượng: Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không

được chuyển nhượng cho người thứ ba (Ví dụ: cổ đông A có quyền mua 1.000 cổ phiếu, cổ đông A có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư B quyền mua 400 cổ phiếu và nhà đầu tư C quyền mua 200 cổ phiếu. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu từ cổ đông A cho bất kỳ người nào).

8. Xử lý quyền mua cổ phiếu dôi dư

- Quyền mua cổ phiếu dôi dư bao gồm:

+ Số cổ phiếu dôi dư phát sinh do tính toán để đạt tỷ lệ phân phối cho cổ đông hiện hữu là 04:01 (chênh lệch giữa số được phân phối và số thực tế phân phối theo tỷ lệ), và số cổ phiếu lẻ phát sinh do được làm tròn xuống hàng đơn vị khi tính toán cho từng cổ đông.

+ Số cổ phiếu được ưu tiên bán cho cổ đông hiện hữu nhưng cổ đông từ chối mua.

- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối, chào bán cho đối tượng khác, ưu tiên các đối tượng là cán bộ chủ chốt có nhiều cống hiến cho PTSC phần cổ phiếu dôi dư phát sinh với nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

9. Thời gian đăng ký mua và nộp tiền: Dự kiến trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận.

10. Thủ tục đăng ký, chuyển nhượng và thực hiện quyền mua cổ phiếu:

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày quyền mua có hiệu lực, cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần mới chào bán theo tỷ lệ được mua theo quy định.

Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền tại thành viên lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền tại Tổng công ty.

C. Phương án sử dụng vốn:

Tổng số tiền 1.116.751.050.000 VNĐ thu được dự kiến cho đợt phát hành này sẽ được sử dụng để đầu tư Dự án FPSO Cá Rồng Đỏ dưới hình thức đầu tư góp vốn vào liên doanh để thực hiện Dự án.

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: không có.

Trong trường hợp đợt phát hành không thu đủ số tiền dự kiến nêu trên (1.116.751.050.000 VNĐ), Tổng Công ty sẽ thực hiện thu xếp bổ sung vốn từ nguồn vay ngân hàng và cân đối các nguồn vốn dài hạn hợp pháp khác của Tổng công ty để thực hiện dự án.

D. Thông qua việc tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Tổng công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Tổng công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên.

E. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu

Thông nhất đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

F. Ủy quyền thực hiện :

HĐQT kính trình Đại Hội đồng Cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn, chi tiết các nội dung ủy quyền như sau:

1. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
2. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai đợt phát hành;
3. Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai thành công việc tăng vốn;
4. Chính sửa phương án phát hành;
5. Quyết định phương án chi tiết sử dụng vốn từ đợt phát hành;
6. Xử lý và chào bán số lượng cổ phiếu dôi dư cho các nhà đầu tư có nhu cầu, ưu tiên các đối tượng là cán bộ chủ chốt có nhiều cống hiến cho PTSC phần cổ phiếu dôi dư phát sinh với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
7. Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
8. Chủ động sửa đổi điều lệ theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm, nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ và thủ tục pháp lý để niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
9. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ về việc thông qua các giao dịch thuộc dự án và Phương án tăng vốn Điều lệ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Quốc Hiệp

Số: 536/TTTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chuyển sàn giao dịch cổ phiếu PVS
từ sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
sang sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/10/2010,

Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, liên quan đến việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu PVS thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty, Hội đồng quản trị kính báo cáo một số nội dung như sau:

Hiện nay, 446.700.421 (bốn trăm bốn mươi sáu triệu, bảy trăm nghìn, bốn trăm hai mươi một) cổ phiếu phổ thông PVS của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đang được niêm yết và giao dịch trên sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (sàn HNX). Trong thời gian qua, Tổng công ty đã nhận được nhiều kiến nghị từ các cổ đông và các nhà đầu tư về việc chuyển niêm yết cổ phiếu PVS từ sàn HNX sang sàn giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sàn HOSE).

Sau khi nghiên cứu, xem xét, Hội đồng quản trị nhận thấy sàn HOSE với quy mô thị trường, số lượng chứng khoán niêm yết, khối lượng giao dịch lớn, tính thanh khoản cao, các nhà đầu tư lớn (đặc biệt là nhà đầu tư tổ chức, các quỹ đầu tư nước ngoài) thường ưu tiên lựa chọn để đầu tư.

Nhằm nâng cao hình ảnh, quảng bá thương hiệu của Tổng công ty trên thị trường chứng khoán, tác động tích cực đến các đánh giá của Nhà đầu tư tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động vốn cho công tác đầu tư SXKD của Tổng công ty, từ đó đem lại lợi ích tối đa cho các cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận:

1. Chuyển niêm yết toàn bộ cổ phiếu PVS tại sàn HNX sang niêm yết trên sàn HOSE.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện các công tác nêu trên và triển khai các thủ tục cần thiết phù hợp với quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Quốc Hiệp

Số: 537 /TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
Về việc nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, liên quan đến các nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị Tổng công ty (HĐQT) kính báo cáo một số nội dung như sau:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị

Ngày 01/10/2016, ông **Nguyễn Văn Dân** - Thành viên HĐQT được nghỉ hưu theo chế độ và đã có đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT.

Sau khi xem xét nhu cầu, năng lực cán bộ và thống nhất ý kiến các Thành viên HĐQT, ngày 08/11/2016 Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 640/QĐ-DVKT-HĐQT về việc miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Dân và ban hành Quyết định số 648/QĐ-DVKT-HĐQT để bổ nhiệm ông **Đỗ Quốc Hoan** – Phó Tổng Giám đốc giữ chức Thành viên HĐQT.

Ngày 01/12/2016, bà **Nguyễn Thanh Hương** - Thành viên HĐQT được nghỉ hưu theo chế độ và đã có đơn xin từ nhiệm.

HĐQT kính báo cáo và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm đối với các Thành viên HĐQT nêu trên.

2. Nhân sự Ban Kiểm soát

Ngày 10/7/2012, bà **Hồ Thị Oanh** đã được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát và giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty. Tính đến thời điểm tháng 7/2017, Bà Hồ Thị Oanh sẽ hết nhiệm kỳ.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, bà Hồ Thị Oanh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, làm việc cẩn trọng, tuân thủ đúng các quy định, góp phần quan trọng cho sự phát triển ổn định của Tổng công ty.

Để đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, trên cơ sở giới thiệu nhân sự của Cổ đông, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bà Hồ Thị Oanh giữ chức Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

Hội đồng quản trị kính trình.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Quốc Hiệp

SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH		
Họ và tên	: ĐỖ QUỐC HOAN	Giới tính: Nam
Ngày sinh	: 21/8/1969	Nơi sinh: Hải Phòng
Dân tộc	: Kinh	Tôn giáo: Không
Quê quán	: Thanh Hòa – Phú Thọ	
Số CMTND	: 273368653	Ngày cấp: 13/08/2015
Trú quán	: số nhà 735, đường Trương Công Định, phường 9, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ Kinh tế	
Ngày vào Đảng	: 01/02/2002	01/02/2003
Ngoại ngữ	: Tiếng Anh	
Lý luận chính trị	: Cao cấp	
Thương binh loại	: Không	Gia đình liệt sỹ: không
Chức vụ Đảng	: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	
Chức vụ hiện tại	: Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	
QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO		
1986-1991	: Điều khiển tàu biển/ Đại học Hàng Hải	
Thi ngày 15/06/1991	: Tiếng Anh/ Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội	
22/03-03/04/1999	: Bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành dầu khí/ Trung tâm đào tạo và cung ứng nhân lực dầu khí	
18/11/2000-07/01/2001	: Nâng cao kiến thức Pháp luật trong hệ thống các Bộ luật Việt Nam/ Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu	
22/10-24/10/2001	: Quản lý nhân sự/ Trường Cán bộ quản lý doanh nghiệp	
26-28/03/2003	: Công tác đấu thầu; nghị định 07/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý ĐT&XD/ Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu	
1999-2003	: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển/ Trường ĐH Giao thông vận tải TP HCM	
07-11/10/2003	: NICC (Nippon-Keidanren International Cooperation Center)/ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu	
29/11-01/12/2004	: Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước/ Viện nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp	
02-04/06/2005	: Nghiệp vụ thanh toán quốc tế/ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu	
05/2006	: Quản trị tài chính cho các nhà thầu quản lý phi tài chính Tổng Công ty Dầu khí Việt nam/ Khoa quản trị kinh doanh, Đại học quốc gia Hà nội	

13/07-15/07/2006	:	Luật doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật dân sự với hoạt động SXKD của Công ty/ Viện nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp
05/2007	:	Tái cơ cấu doanh nghiệp/ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu
10-12/01/2008	:	Bồi dưỡng nghiệp vụ đầu thầu/ Trung tâm nghiên cứu đào tạo và phát triển kỹ năng quản lý
2005-2008	:	Thạc sỹ Kinh tế/ Trường Đại học Hàng Hải
2008-2010	:	Cao cấp Lý luận Chính trị/ Học viện chính trị - hành chính Khu vực II
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
1992 – 1993	:	Thủy thủ đội tàu Công ty PTSC Marine
1994 – 1998	:	Thuyền phó 2/Thuyền phó 1 đội tàu PTSC Marine
1998 – 2001	:	Nhân viên phòng Thương mại, Công ty PTSC Marine
2001 – 2006	:	Trưởng phòng Thương mại, Công ty PTSC Marine
2006 – 2007	:	Phó Giám đốc Công ty PTSC Marine
2007 – 05/2013	:	Giám đốc Công ty PTSC Marine
10/05/2013 – 02/01/2014	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, kiêm Giám đốc Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
02/01/2014 – 13/01/2014	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, kiêm Giám đốc Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC
13/01/2014 – 23/6/2014	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, kiêm Giám đốc Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH Khảo sát Địa Vật lý PTSC CGGV
23/6/2014 – 08/11/2016	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH Khảo sát Địa Vật lý PTSC CGGV
08/11/2016 – Nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH		
Họ và tên	: HỒ THỊ OANH	Giới tính: Nữ
Ngày sinh	: 15/6/1972	Nơi sinh: Thái Bình
Dân tộc	: Kinh	Tôn giáo: Không
Quê quán	: Xã Thụy Trường, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình	
Số CMND	: 024667939 Ngày cấp: 12/04/2010	
Trú quán	: Phòng 0421, Chung cư B1, đường Trường Sa, Phường 17, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.	
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kế toán	
Ngày vào Đảng	: 05/05/2002	Chính thức: 05/05/2003
Ngoại ngữ	: Anh văn	
Lý luận chính trị	: Cao cấp	
Thương binh loại	: Không	Gia đình liệt sỹ: không
Chức vụ Đảng	: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng bộ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty PTSC	
Chức vụ hiện tại	: Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	
QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO		
1989 - 1993	: Kế toán thương mại dịch vụ/ Đại học Thương Mại	
1989 - 1992	: Anh văn/ Đại học sư phạm Ngoại Ngữ Hà Nội	
23/03/1994 - 3/04/1994	: Kế toán trưởng/ Bộ Tài chính	
2009 - 2011	: Cao cấp lý luận chính trị/ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – Phân viện Hà Nội	
13/05/2014 - 06/06/2014	: Bồi dưỡng quốc phòng an ninh (đối tượng 2)/ Trường quân sự quân khu 7	
17/12/2013 - 19/12/2013	: Bồi dưỡng nâng cao kiến thức kiểm soát viên và kiểm toán doanh nghiệp/ Trung tâm nghiên cứu khoa học kế toán	
08/09/2014 - 25/09/2014	: Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp/ Học viện cán bộ quản lý xây dựng đô thị	
27/08/2013 - 29/08/2013	: Bồi dưỡng kiến thức pháp lý cho doanh nghiệp về kinh tế đối ngoại/ Trung tâm Quốc tế về đào tạo cán bộ quản lý	
	: Phân tích chuyên sâu báo cáo tài chính/ Câu lạc bộ Giám đốc tài chính Việt Nam	
2013	: Business Environment Analysis and Risk Management	

D: C
 T: M
 C: V
 D: A
 H: O

	(Phân tích môi trường kinh doanh và quản trị rủi ro)/ Vietstar
2013	: Quản lý - Kiểm soát chi phí và giá thành/ Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
28/10/2014 - 30/10/2014	: Lập kế hoạch và quản lý dòng tiền nhằm giảm thiểu rủi ro tài chính trong các tập đoàn kinh tế/ Trung tâm quốc tế về đào tạo và quản lý kinh tế
07/2016 - 11/2016	: Bồi dưỡng kiến thức cấp chứng chỉ hành nghề kiểm toán viên, kế toán viên cho người đại diện/ Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam
2002 - nay	: Một số khóa học khác về đánh giá nội bộ hệ thống quản lý, quản lý dự án, thuế, kế toán, Quản trị dòng tiền và những ảnh hưởng của nó đến hoạt động doanh nghiệp trong giai đoạn khủng hoảng

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

01/1995 - 12/1997	: Nhân viên Kiểm toán Công ty Đầu tư tài chính Kế toán và Kiểm toán Bộ Tài chính AAFC
01/1998 - 04/2000	: Kế toán trưởng Xí nghiệp Cung ứng vật tư và Dịch vụ Dầu khí, Công ty Đầu tư Xây Dựng Thương Mại BR-VT
04/2000 - 06/2003	: Kế toán tổng hợp Công ty Khoáng sản Bà Rịa - Vũng Tàu
06/2003 - 10/2006	: Kế toán TM - Tổ trưởng tổ TT đối ngoại - Kế toán tổng hợp, Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
10/2006 - 01/2008	: Kế toán tổng hợp - Tổ trưởng tổ tổng hợp, Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần DVKT Dầu khí PTSC
01/2008 - 07/2008	: Phó phòng Tổng hợp, Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty PTSC
07/2008 - 05/2009	: Trưởng Phòng Tổng hợp, Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty PTSC
05/2009 - 07/2012	: Phó Trưởng Ban Tài Chính Kế toán, Tổng Công ty PTSC
10/07/2012 – nay	: Trưởng Ban Kiểm soát, Tổng Công ty PTSC

27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

Số: 538/TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;
Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam năm 2017,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất Kế hoạch tiền lương, mức thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong năm 2017 như sau:

1. Mức thù lao cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS không chuyên trách.

+ Thù lao cho Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thù lao cho Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng.

2. Tiền lương, thu nhập của Thành viên HĐQT và Thành viên BKS chuyên trách:

Đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và quy định của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

